

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

----o0o----

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106798702 do Sở Tài chính Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015, thay đổi lần thứ 13 ngày 29/04/2026)



NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số: 704../SGDHCM-QĐ do

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11 tháng 9 năm 2026)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ CÁC PHỤ LỤC CỦA BẢN CÁO BẠCH SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TỪ NGÀY/....../2026 TẠI CÁC ĐỊA ĐIỂM SAU:

Tổ chức đăng ký niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM

Trụ sở chính: Thôn Trung Dương, Xã Gia Lâm, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0221 3791 003

Website: www.ecoplastic.com.vn

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG

Địa chỉ: Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, P. Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 5413 5479

Website: www.phs.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : Ông Đào Quốc Hùng

Chức vụ : Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

Điện thoại : 0221 3791 003

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106798702 do Sở Tài chính Hà Nội
cấp lần đầu ngày 24/03/2015, thay đổi lần thứ 13 ngày 29/04/2026)*



NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mã cổ phiếu: ECO

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 29.999.985 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký niêm yết theo mệnh giá: 299.999.850.000 đồng

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 và 2025: CHI NHÁNH
HÀ NỘI - CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC MOORE AISC
(AISC)**

Địa chỉ: Tầng 6, số 36, Ngõ Hòa Bình 4, P. Bạch Mai, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3782 0045

Fax: (024) 3782 0048

Website: www.aisc.com.vn

Email: hanoi@aisc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG

Địa chỉ: Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, P. Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 5413 5479

Fax: 028 5413 5472

Website: www.phs.vn

Email: info@phs.vn / support@phs.vn

MỤC LỤC

PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
1. Tổ chức đăng ký niêm yết.....	7
2. Tổ chức tư vấn	7
PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	8
1. Rủi ro về kinh tế	8
1.1 Tăng trưởng kinh tế (tăng trưởng GDP).....	8
1.2 Lạm phát	9
1.3 Lãi suất	9
1.4 Tỷ giá.....	10
2. Rủi ro về luật pháp.....	11
3. Rủi ro đặc thù ngành	11
3.1 Rủi ro Tín dụng	11
3.2 Rủi ro hoạt động.....	12
3.3 Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu nhập khẩu.....	12
3.4 Rủi ro về cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành	13
4. Rủi ro quản trị công ty.....	14
5. Rủi ro khác.....	14
PHẦN III. CÁC KHÁI NIỆM	15
PHẦN IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	16
1. Thông tin chung về Tổ chức đăng ký niêm yết.....	16
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức đăng ký niêm yết	18
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức đăng ký niêm yết	21
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức đăng ký niêm yết	22
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.....	28
6. Thông tin về quá trình tăng vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết	30
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết tại các doanh nghiệp khác.....	32
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành	32
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	33
10. Hoạt động kinh doanh.....	33

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

11. Chính sách đối với người lao động	67
12. Chính sách cổ tức	69
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết	70
14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức đăng ký niêm yết và việc niêm yết cổ phiếu	70
15. Thông tin về cam kết của Tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.....	70
16. Thông tin về việc Tổ chức đăng ký niêm yết, người đại diện theo pháp luật của Tổ chức đăng ký niêm yết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và khoản 5 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15	70
PHẦN V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....	70
1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	70
1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	70
1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết...	73
2. Tình hình tài chính.....	78
2.1 Các chỉ tiêu cơ bản	78
2.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	97
3. Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	99
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	100
4.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2026.....	100
4.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên	101
4.3 Kế hoạch tăng vốn điều lệ.....	103
4.4 Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	104
PHẦN VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, ỦY BAN KIỂM TOÁN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	104
1. Thông tin về cổ đông sáng lập.....	104
2. Thông tin về cổ đông lớn.....	105

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán (trực thuộc HĐQT), Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.....	106
3.1 Hội đồng quản trị	106
3.1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	106
3.1.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	106
3.2 Ủy ban Kiểm toán (trực thuộc HĐQT)	112
3.2.1 Danh sách thành viên Ủy ban Kiểm toán.....	112
3.2.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ủy ban Kiểm toán	112
3.3 Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác.....	112
3.3.1 Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác.....	112
3.3.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác.....	112
PHẦN VII. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	115
1. Loại cổ phiếu.....	115
2. Mệnh giá cổ phiếu	115
3. Mã cổ phiếu.....	115
4. Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết.....	115
5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết	115
6. Phương pháp tính giá.....	117
7. Các loại thuế liên quan.....	120
PHẦN VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	121
1. Tổ chức kiểm toán	122
2. Tổ chức tư vấn	122
PHẦN IX: CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	122
PHẦN X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN	123
PHẦN XI: PHỤ LỤC.....	124

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ	30
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 05/03/2026	33
Bảng 3: Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ theo BCTC Hợp nhất.....	43
Bảng 4: Chi phí theo BCTC Hợp nhất	44
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC Hợp nhất	45
Bảng 6: Tình hình tài sản cố định theo BCTC Hợp nhất	46
Bảng 7: Danh mục một số TSCĐ lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2025	47
Bảng 8: Doanh thu thuần và lợi nhuận gộp theo thị trường (Hợp nhất)	47
Bảng 9: Các chỉ tiêu hiệu quả đầu tư của Công ty	51
Bảng 10: Các hợp đồng bán hàng lớn giai đoạn 2024 – 2026	53
Bảng 11: Các khách hàng lớn của Công ty	60
Bảng 12: Các nhà cung cấp lớn của Công ty	61
Bảng 13: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến ngày 31/07/2026.....	67
Bảng 14: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ từ năm 2024 đến 30/06/2026	71
Bảng 15: Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất từ năm 2024 đến 30/06/2026.....	71
Bảng 16: Tình hình vốn điều lệ của Công ty	78
Bảng 17: Nguồn vốn kinh doanh của Công ty mẹ	79
Bảng 18: Nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)	80
Bảng 19: Tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty mẹ.....	80
Bảng 20: Tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)	81
Bảng 21: Tình hình công nợ của Công ty mẹ	85
Bảng 22: Tình hình công nợ của Công ty (Hợp nhất).....	86
Bảng 23: Các khoản phải thu của Công ty mẹ.....	86
Bảng 24: Các khoản phải thu của Công ty (Hợp nhất)	86
Bảng 25: Chi tiết khoản Phải thu khách hàng ngắn hạn (Hợp nhất).....	88
Bảng 26: Chi tiết khoản Phải thu các đối tượng khác (Hợp nhất)	88
Bảng 27: Các khoản phải trả của Công ty mẹ.....	89
Bảng 28: Các khoản phải trả của Công ty (Hợp nhất)	90
Bảng 29: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty mẹ	92
Bảng 30: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty (Hợp nhất).....	92
Bảng 31: Chi tiết Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 30/06/2026 (Hợp nhất).....	93
Bảng 32: Chi tiết Hàng tồn kho (Hợp nhất).....	96
Bảng 33: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	97
Bảng 34: Kế hoạch kinh doanh năm 2026 (Hợp nhất).....	100
Bảng 35: Cơ cấu doanh thu năm 2026 dự kiến	101
Bảng 36: Danh sách khách hàng trong 6 tháng cuối năm 2026	102
Bảng 37: Thông tin về cổ đông lớn của Công ty	105
Bảng 38: Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần của CĐL và người có liên quan của CĐL.....	105

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty	22
Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam.....	23

PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức đăng ký niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM

Ông Nguyễn Văn Bình

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Đình Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bà Trần Thị Việt Hoa

Chức vụ: Kế toán trưởng

Ông Vũ Xuân Biễn

Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán nội bộ

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG

Đại diện theo pháp luật: Ông Chen Chia Ken

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 04/2025/ HDDVTV/PHS - ECO ngày 15/12/2025 với Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam cung cấp.

[Hết nội dung tại trang này]

PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam (sau đây gọi tắt là “ECO PLASTIC”) thành lập năm 2015, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa xuất khẩu cho thị trường nước ngoài và kinh doanh thương mại hạt nhựa. Đặc thù ngành nghề và phạm vi hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động bởi các nhân tố dưới đây:

1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề và đối tượng trong nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam. Rủi ro kinh tế là những biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, chính sách của Chính phủ, v.v. Do vậy, để đạt được hiệu quả kinh doanh, ECO PLASTIC phải thường xuyên theo sát diễn biến vĩ mô để có những chiến lược thích ứng linh hoạt.

1.1 Tăng trưởng kinh tế (tăng trưởng GDP)

Tăng trưởng GDP (tổng sản phẩm trong nước) là nhân tố vĩ mô quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Việt Nam là một trong những nền kinh tế có tốc độ phục hồi nhanh nhất trong khu vực và thế giới, các chính sách kích thích kinh tế và hỗ trợ xã hội của Chính Phủ đã góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19 và kích thích kinh tế. Tăng trưởng GDP trong những năm 2023 – 2024 lần lượt tăng 5,05% và 7,09% so với cùng kỳ năm trước, thể hiện quyết tâm của Chính Phủ đặt ưu tiên hàng đầu việc cải thiện những ảnh hưởng của đại dịch tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2025, GDP của Việt Nam tăng 8,02% so với năm trước, một trong những mức tăng trưởng hàng đầu thế giới. Bình quân giai đoạn 2021–2025, tăng trưởng đạt khoảng 6,3%, cao hơn giai đoạn trước. Quy mô GDP năm 2025 theo giá hiện hành năm 2025 ước đạt hơn 12,8 triệu tỷ đồng, tương đương khoảng 514 tỷ USD, tăng 5 bậc, vươn lên vị trí thứ 32 thế giới.

Theo Báo cáo Kinh tế-xã hội Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2026 của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), GDP Quý 2/2026 tăng trưởng 8,39% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2026, GDP toàn nền kinh tế tăng 8,18%, cao hơn đáng kể so với mức tăng 7,63% của cùng kỳ năm 2025. Giữa bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, GDP Quý 2 ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, cho thấy nội lực của nền kinh tế trong nước được duy trì khá ổn định. Tuy nhiên khi bối cảnh toàn cầu còn nhiều biến động đan xen, đặc biệt là những tác động từ căng thẳng xung đột Trung Đông tới giá xăng dầu, nguyên nhiên liệu đầu vào và sự đứt gãy chuỗi cung ứng... trở nên rõ nét, nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục đối mặt với những áp lực tăng trưởng rất lớn trong năm 2026.

BẢN CÁO BẠCH **- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

Song hành cùng với sự phát triển kinh tế là sự tăng trưởng nhu cầu tiêu dùng các loại sản phẩm nói chung và các sản phẩm bao bì nhựa nói riêng, qua đó tăng nhu cầu tiêu thụ đối với sản phẩm bao bì nhựa do ECO PLASTIC sản xuất. Do đó, Ban Lãnh đạo Công ty luôn cập nhật tình hình kinh tế - xã hội vĩ mô nhằm xây dựng và hoạch định chiến lược kinh doanh của Công ty cho phù hợp, bảo đảm tốc độ tăng trưởng hàng năm.

1.2 Lạm phát

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp nói riêng. Lạm phát tăng khiến cho chi phí đầu vào tăng cao làm giảm lợi nhuận; đồng thời người tiêu dùng cũng tiết giảm chi phí, giảm tiêu thụ các mặt hàng do ECO PLASTIC sản xuất, dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của ECO PLASTIC sẽ bị giảm sút. Bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, giảm lạm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chi tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

Theo số liệu của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), trong những năm gần đây Việt Nam kiểm soát lạm phát khá tốt khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam trong giai đoạn năm 2022 – 2024 chỉ tăng tương ứng 3,15%, 3,25% và 3,63% so với cùng kỳ năm trước, trong bối cảnh kinh tế trong nước cũng như toàn cầu gặp rất nhiều khó khăn, thử thách. CPI bình quân 2025 tăng 3,31% so với năm trước đó, thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung (3,63%). Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong nước, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế trong năm 2025. Bình quân 6 tháng đầu năm 2026, lạm phát cơ bản tăng 4,12% so với cùng kỳ năm 2025, vẫn nằm trong khoảng mục tiêu 4,5%-5%. Đây là kết quả quan trọng trong bối cảnh giá dầu, chi phí vận tải và nhiều loại nguyên liệu trên thị trường thế giới tăng mạnh do tác động của xung đột địa chính trị.

Với sự quyết tâm, sát sao chỉ đạo của Chính Phủ cùng với các chính sách phù hợp, lạm phát trong nước đã dần hạ nhiệt và tiếp tục được kiểm soát tốt, giúp giảm áp lực đáng kể lên mặt bằng giá, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung và ECO PLASTIC nói riêng. Tuy nhiên, để chủ động trong việc kiểm soát tác động rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Công ty luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro, chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường ngành nhựa, kiểm soát các yếu tố đầu vào và tìm kiếm các nhà cung cấp bình ổn giá.

1.3 Lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp. Mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành và phụ thuộc vào cơ cấu nợ vay của mỗi doanh nghiệp. Lãi suất thấp là điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong khi mức lãi cao, ngoài việc cản trở nhu cầu vay vốn để đầu tư dự án,

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

sản xuất kinh doanh, còn gia tăng chi phí tài chính, tạo ra rủi ro đòn bẩy với doanh nghiệp.

Theo số liệu hàng tháng của Ngân hàng Nhà nước, lãi suất cho vay bình quân trong 6 tháng đầu năm 2026 nhích dần lên với biên độ tương đối hẹp, từ mức 7-9,3% trong tháng 1/2026 lên 8-10,1% hồi tháng 5/2026. Những biến động của lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tại thời điểm 30/06/2026, tổng dư nợ vay và nợ thuê tài chính của Công ty là 210,7 tỷ đồng, trong đó dư nợ vay ngắn hạn là 131,9 tỷ đồng, chủ yếu phục vụ bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ; dư nợ vay dài hạn là 78,7 tỷ đồng, chủ yếu phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất bao bì nhựa và mua sắm máy móc, thiết bị tại công ty con. Các khoản vay đang áp dụng lãi suất theo từng thời điểm giải ngân, dao động từ 5,5% đến 7,0%/năm.

Trong trường hợp lãi suất cho vay biến động khoảng $\pm 1\%$ đến $\pm 2\%$ /năm, chi phí lãi vay của Công ty ước tính sẽ tăng hoặc giảm khoảng 2,1-4,2 tỷ đồng/năm (trên cơ sở giả định toàn bộ dư nợ vay hiện tại chịu tác động của biến động lãi suất). Mức biến động này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Theo BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026, chi phí lãi vay ghi nhận là 5,4 tỷ đồng, chiếm 3,2% tổng chi phí, tăng 41,3% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do Công ty tăng cường sử dụng vốn vay để bổ sung vốn lưu động và đầu tư mở rộng năng lực sản xuất.

Công ty đánh giá rủi ro lãi suất hiện ở mức có thể kiểm soát do mặt bằng lãi suất duy trì tương đối ổn định, quy mô chi phí lãi vay vẫn phù hợp với cơ cấu nguồn vốn và mục đích sử dụng vốn. Các khoản vay chủ yếu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và tạo nguồn doanh thu trong tương lai. Do đó, biến động lãi suất trong biên độ nêu trên được đánh giá không ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

1.4 Tỷ giá

Rủi ro biến động tỷ giá là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới các doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu hay các giao dịch ngoại tệ. Biến động tỷ giá có thể làm tăng chi phí tài chính do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sử dụng ngoại tệ để nhập nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị. Mặc dù thị trường ngoại hối Việt Nam nhìn chung được điều hành linh hoạt và có sự can thiệp kịp thời từ Ngân hàng Nhà nước nhằm hạn chế biến động (do quan hệ cung cầu cơ bản ổn, thanh khoản thị trường tương đối dồi dào, dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng, v.v) nhưng những biến động mạnh trên thị trường ngoại hối quốc tế có tác động nhất định tới tỷ giá USD/VND.

Theo cơ chế quản lý hiện tại, tỷ giá phản ánh quan hệ cung cầu giữa các đơn vị tiền tệ khác nhau và đặt dưới sự quản lý, điều tiết của Nhà nước. Tuy nhiên, nhìn chung công tác quản lý tỷ giá là một vấn đề khó khăn và đôi khi tỷ giá biến động trái chiều với ý muốn chủ quan của các nhà quản lý. Tính đến ngày 26/06/2026, tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) do Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 1 USD = 25.195 VND. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

6/2026 tăng 0,11% so với tháng trước; tăng 0,57% so với cùng kỳ năm trước; giảm 0,17% so với tháng 12/2025; bình quân quý II/2026, chỉ số giá đô la Mỹ tăng 1,75%.

Công ty thường xuyên phát sinh các giao dịch nhập khẩu nguyên vật liệu và xuất khẩu sản phẩm, do đó biến động tỷ giá USD/VND có thể ảnh hưởng đến chi phí đầu vào, doanh thu xuất khẩu và kết quả kinh doanh. Tuy nhiên, do cơ cấu nguồn thu và nguồn chi bằng USD tương đối cân đối, Công ty hạn chế được tác động của biến động tỷ giá thông qua cơ chế bù trừ tự nhiên giữa các dòng tiền ngoại tệ.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty mẹ ghi nhận lãi chênh lệch tỷ giá 1.766.212.091 đồng và lỗ chênh lệch tỷ giá 1.018.395.787 đồng, phản ánh ảnh hưởng của biến động tỷ giá vẫn nằm trong phạm vi kiểm soát. Trường hợp tỷ giá USD/VND biến động khoảng $\pm 3\%$, Công ty đánh giá tác động đến chi phí nguyên vật liệu, doanh thu xuất khẩu và chi phí tài chính ở mức hạn chế; ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế không đáng kể nhờ cơ cấu cân đối giữa nguồn thu và nguồn chi bằng ngoại tệ.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục quản trị rủi ro tỷ giá thông qua việc cân đối dòng tiền ngoại tệ, chủ động kế hoạch nhập khẩu và linh hoạt đàm phán điều kiện thanh toán với đối tác. Trên cơ sở các biện pháp quản trị đã triển khai, kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 và diễn biến tỷ giá hiện tại, Ban Lãnh đạo đánh giá rủi ro tỷ giá không ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro về luật pháp là sự ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp của các thay đổi trong hệ thống pháp luật, các văn bản pháp luật, chiến lược phát triển ngành nghề kinh doanh liên quan đến các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Công ty hoạt động dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Bên cạnh đó, là một doanh nghiệp xuất khẩu nên Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của pháp luật của các nước nhập khẩu hàng hóa của Công ty.

Công ty thường xuyên cập nhật các chính sách, quy định mới của pháp luật liên quan đến xuất nhập khẩu, thị trường ngành nhựa và các lĩnh vực liên quan, bảo đảm việc phổ biến các chính sách, quy định mới của pháp luật cho tất cả các đơn vị, bộ phận trong Công ty. Đồng thời, Ban Lãnh đạo Công ty luôn chú trọng xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực, tuân thủ các quy định của pháp luật, và kịp thời đưa ra chiến lược và kế hoạch ứng phó phù hợp để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực của rủi ro. Nhờ đó, những rủi ro luật pháp được hạn chế tối đa tại ECO PLASTIC.

3. Rủi ro đặc thù ngành

3.1 Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ khả năng Công ty không đáp ứng đúng hạn các nghĩa vụ vay vốn, thanh toán với nhà cung cấp hoặc các đối tác tài chính, ảnh hưởng tiêu cực đến dòng

BẢN CÁO BẠCH

- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

tiền và lợi nhuận. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã và đang duy trì mức tài sản ngắn hạn cao, đạt 430 tỷ đồng tại ngày 30/06/2026 (tại BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026), cao hơn gấp 2,6 lần so với tổng nợ ngắn hạn, qua đó phản ánh khả năng thanh toán ngắn hạn ở mức tương đối an toàn. Tỷ lệ tài sản ngắn hạn trên nợ ngắn hạn cho thấy Công ty có cơ sở để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn mà không phải phụ thuộc quá nhiều vào việc vay mới hoặc tái cấp vốn. Ngoài ra, Công ty chú trọng triển khai các biện pháp quản trị rủi ro tài chính một cách chủ động, bao gồm: tăng cường giám sát và kiểm soát dòng tiền, đẩy mạnh thu hồi công nợ phải thu để rút ngắn chu kỳ chuyển đổi tiền mặt, đồng thời tối ưu vòng quay hàng tồn kho nhằm giải phóng nguồn vốn lưu động. Trong bối cảnh thị trường tài chính có nhiều biến động, Công ty cũng đặt trọng tâm vào việc duy trì quan hệ tín dụng chặt chẽ với các ngân hàng đối tác, tìm kiếm các nguồn vốn dự phòng, cũng như nâng cao xếp hạng tín dụng nội bộ, nhằm đảm bảo tính bền vững và ổn định của cơ cấu tài chính trong dài hạn.

3.2 Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động của Công ty phát sinh từ đặc thù sản xuất hạt nhựa và bao bì nhựa với chuỗi quy trình gồm thu mua nguyên liệu, vận hành máy móc, kiểm soát chất lượng và giao hàng. Các rủi ro có thể đến từ việc quy trình nội bộ chưa đầy đủ hoặc thiếu cập nhật, sai sót trong vận hành, phụ thuộc vào tay nghề người lao động, cũng như sự cố hệ thống máy móc hoặc gián đoạn công nghệ. Những yếu tố này có thể dẫn đến sản phẩm lỗi, gián đoạn sản xuất, tăng tỷ lệ hao hụt nguyên vật liệu, chậm tiến độ giao hàng hoặc vi phạm tiêu chuẩn chất lượng và môi trường, từ đó gây tổn thất tài chính (chi phí sản xuất, bồi thường, mất doanh thu) và phi tài chính (uy tín, quan hệ khách hàng, rủi ro pháp lý). Để hạn chế rủi ro, Công ty đang từng bước chuẩn hóa và thường xuyên rà soát quy trình vận hành, tăng cường hệ thống kiểm soát chất lượng, đầu tư bảo trì, nâng cấp máy móc, ứng dụng công nghệ quản lý sản xuất, đồng thời đào tạo và giám sát nhân sự. Bên cạnh đó, việc xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, dự phòng nguyên vật liệu, đa dạng hóa nhà cung cấp và tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn môi trường cũng là các giải pháp quan trọng nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững.

3.3 Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu nhập khẩu

Nguyên vật liệu đầu vào của ngành bao bì nhựa chủ yếu là nhựa nguyên sinh. Tuy nhiên năng lực sản xuất nguyên liệu nhựa của ngành nhựa Việt Nam chưa phát triển tương xứng với quy mô và nhu cầu, vì thế nguồn cung trong nước không đủ để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Do đó, đặc thù của ngành nhựa Việt Nam là nguyên liệu nhựa nguyên sinh phụ thuộc phần lớn vào nhập khẩu từ nước ngoài. Theo thống kê từ Hiệp hội Nhựa Việt Nam, nguồn cung nguyên phụ liệu ngành nhựa trong nước hiện nay chỉ đáp ứng được khoảng hơn 15% nhu cầu, còn lại gần 85% phải nhập khẩu. Thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam bao gồm: Ả rập Xê út, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Indonesia, Ấn Độ, v.v.

Tình trạng nhập siêu nguyên liệu ngành nhựa ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất

BẢN CÁO BẠCH **- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước, do phụ thuộc nguồn cung, giá cả biến động trên thế giới. Giá nhập khẩu nguyên liệu nhựa phụ thuộc vào giá dầu, khí thiên nhiên, than đá trên thế giới; khi có sự thay đổi của những yếu tố này sẽ tác động trực tiếp đến giá nguyên liệu đầu vào. ECO PLASTIC nhập khẩu 90% - 95% nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho quá trình sản xuất, chi phí nguyên liệu chiếm đến 90% giá thành sản phẩm nhựa. Nguồn nguyên vật liệu sản xuất đầu vào của Công ty chủ yếu được nhập trực tiếp từ các nhà cung cấp lớn nước ngoài, có xuất xứ chủ yếu từ các nước Trung Đông, Mỹ và Thái Lan. Vì thế, doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa như CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam đứng trước nhiều thách thức và rủi ro về lợi nhuận khi giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, nhưng doanh nghiệp lại khó có thể điều chỉnh giá bán ra tăng tương ứng cùng thời điểm vì các hợp đồng đã ký trước với khách hàng.

Giá hạt nhựa bình quân trong giai đoạn thị trường ổn định năm 2025 dao động khoảng 980 USD/tấn. Với sản lượng sản xuất dự kiến năm 2026 khoảng 950 tấn/tháng, nếu giá hạt nhựa biến động trong khoảng $\pm 5\%$ đến $\pm 10\%$, chi phí giá vốn hàng bán của Công ty ước tính sẽ tăng hoặc giảm khoảng 1,2–2,4 tỷ đồng/tháng, qua đó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận sau thuế và kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Để giảm thiểu tác động của rủi ro này, từ năm 2025 Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa nhà cung cấp, ký kết các hợp đồng mua hàng dài hạn với khối lượng lớn và thực hiện chốt giá nguyên vật liệu trước khi giá hạt nhựa tăng trong 6 tháng đầu năm 2026. Đồng thời, Công ty duy trì mức tồn kho nguyên vật liệu phù hợp nhằm đảm bảo nhu cầu sản xuất và hạn chế ảnh hưởng của biến động giá trong ngắn hạn. Kể từ cuối tháng 11 năm 2025 đến hết Quý I năm 2026, Công ty đã nhập 6.000 tấn hạt nhựa phục vụ cho kế hoạch sản xuất trong năm.

Nhờ các biện pháp trên, giá vốn hàng bán được kiểm soát hiệu quả. Theo Báo cáo tài chính (BCTC) Riêng soát xét 6 tháng đầu năm 2026, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần giảm từ 92,2% xuống 85,3% so với cùng kỳ năm 2025. Giá trị hàng tồn kho tại ngày 30/06/2026 đạt 141.946.550.930 đồng, tăng 67,8% so với ngày 31/12/2025, góp phần đảm bảo nguồn nguyên liệu cho hoạt động sản xuất và tạo lợi thế về giá thành khi giá bán đầu ra điều chỉnh theo diễn biến thị trường.

Đến thời điểm hiện tại, thị trường nguyên liệu đã cơ bản ổn định và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang được triển khai đúng kế hoạch. Trên cơ sở các biện pháp quản trị rủi ro đã thực hiện và kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026, Công ty đánh giá rủi ro biến động giá nguyên vật liệu không ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026.

3.4 Rủi ro về cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành

Theo số liệu từ Tổng Cục thống kê, tính trên cả nước hiện có khoảng gần 4.000 doanh nghiệp nhựa đang hoạt động, trong đó số lượng các doanh nghiệp nội vẫn đang chiếm gần 85%. Theo báo cáo của Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA), các doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa bao bì chiếm tỷ trọng lớn nhất với 38% (tương đương hơn 1.500 doanh nghiệp), đóng góp 66%

BẢN CÁO BẠCH **- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

vào giá trị xuất khẩu nhựa hàng năm của Việt Nam. Có thể nói lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa trong nước có sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp, khi số lượng các doanh nghiệp mới gia nhập ngành tăng nhanh, nhưng sự khác biệt về sản phẩm không lớn và vòng đời sản phẩm tương đối ngắn.

Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành sản xuất bao bì nhựa đòi hỏi các doanh nghiệp phải tìm các hướng đi mới, sáng tạo để tồn tại và phát triển. Với trình độ công nghệ sản xuất hiện đại và ưu điểm sản phẩm chất lượng cao, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đã khẳng định uy tín lâu năm trong ngành với các đối tác nước ngoài. Sản phẩm của Công ty được kiểm nghiệm chất lượng tại các thị trường nước ngoài, và có khả năng cạnh tranh cao với các nhà sản xuất từ các nước khác.

Bên cạnh đó, Công ty không ngừng đầu tư nghiên cứu, cải tiến công nghệ sản xuất nhằm bắt kịp xu thế “bao bì xanh” - sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện môi trường, các vật liệu sinh học và có khả năng tự phân hủy – giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phù hợp với thị hiếu và chính sách khuyến khích của các nước phát triển, gia tăng tiềm năng phát triển của Công ty.

4. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trong trường hợp Hội đồng Quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban Điều hành sẽ gây ra rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động và sự phát triển của Công ty.

Để giảm thiểu tối đa các rủi ro về quản trị, Công ty luôn chủ động tăng cường xây dựng tính hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro, thực hiện nghiêm túc các quy định quản trị, thường xuyên tổ chức chương trình đào tạo về kiểm soát nội bộ. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện hệ thống website, thực hiện công bố thông tin thường xuyên tới các cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị, quan hệ cổ đông.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, một số rủi ro mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, v.v nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời các thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy v.v, đồng thời, lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu và tham gia mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản của Công ty như hàng hóa, nhà xưởng, phương tiện vận tải và bảo hiểm con người.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

PHẦN III. CÁC KHÁI NIỆM

Từ, cụm từ	Ngữ nghĩa
BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban Kiểm soát
Công ty/ECO PLASTIC	: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam
CNĐKDN	: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
CBNV	: Cán bộ nhân viên
CĐL	: Cổ đông lớn
CTCP	: Công ty cổ phần
DTT	: Doanh thu thuần
Điều lệ Công ty	: Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
GDP	: Tổng thu nhập quốc dân
GTGT	: Giá trị gia tăng
HCNS	: Hành chính nhân sự
HĐQT	: Hội đồng quản trị
HDPE	: Hạt nhựa nhiệt dẻo nguyên sinh polyethylene có mật độ cao (High density polyethylene resin)
LDPE	: Hạt nhựa nhiệt dẻo nguyên sinh polyethylene có mật độ thấp (Low density polyethylen)
LLDPE	: Hạt nhựa hỗn hợp của LDPE (Linear low density polyethylen resin)
LN	: Lợi nhuận
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
NCLQ	: Người có liên quan
PE	: Polyetylen – một loại nhựa nhiệt dẻo
TGD	: Tổng Giám đốc
TTS	: Tổng tài sản
TNCN	: Thu nhập cá nhân
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSDC	: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
VĐL	: Vốn điều lệ
VCSH	: Vốn chủ sở hữu

PHẦN IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Thông tin chung về Tổ chức đăng ký niêm yết

Tên đầy đủ : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM**
Tên viết bằng tiếng nước ngoài : **VIET NAM ECO PLASTIC TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt : **ECOPLASTIC VN**
Mã cổ phiếu : **ECO**

Logo :

Trụ sở chính : **Thôn Trung Dương, Xã Gia Lâm, TP. Hà Nội, Việt Nam**
Địa chỉ Nhà máy : **Khu công nghiệp Tân Quang, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam**
Điện thoại : **0221 3791 003**
Website : **<https://ecoplastic.com.vn>**
Email : **info@ecoplastic.com.vn**
Vốn điều lệ hiện tại : **299.999.850.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng)**
Vốn thực góp hiện tại : **299.999.850.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng)**
Giấy CNĐKDN số : **0106798702 do Sở Tài chính Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015, thay đổi lần thứ 13 ngày 29/04/2026**
Người đại diện theo pháp luật : **Ông Nguyễn Đình Tuấn – Chức vụ: Tổng Giám đốc**
Công ty đại chúng : **Công ty đã hoàn tất việc đăng ký đại chúng theo Công văn số 4330/UBCK-GSDC do UBCKNN cấp ngày 12/07/2024**

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Ngành nghề sản xuất kinh doanh đã đăng ký tại Sở Tài chính Thành phố Hà Nội là:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ <i>Chi tiết: Vận tải hàng hóa</i>
2013 (Chính)	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm nhựa; Sản xuất plastic nguyên sinh; Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh</i>
4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Bán buôn hạt nhựa); - Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu</i>

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	<i>thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</i>
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</i>
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</i>
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
2011	Sản xuất hóa chất cơ bản
2012	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu
2220	Sản xuất sản phẩm từ plastics
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>
4610	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa <i>Chi tiết: Đại lý hàng hóa (Loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức đăng ký niêm yết

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam thành lập năm 2015, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa màng mỏng truyền thống sử dụng trong đời sống sinh hoạt hàng ngày và kinh doanh thương mại hạt nhựa. Các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty được xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về mẫu mã và chất lượng. Tận dụng thế mạnh về kinh doanh thương mại, Công ty không chỉ sử dụng nguồn nguyên vật liệu hạt nhựa cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Nhà máy, mà còn được Công ty đưa vào thương mại trong nước, giúp tăng doanh thu và hiệu quả kinh tế cho Công ty.

Năm 2015	- Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam được thành lập vào ngày 24/03/2015 với số vốn điều lệ ban đầu là 6 tỷ đồng. - Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các sản phẩm bao bì từ nhựa (plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh). Nhà máy sản xuất đạt chuẩn ISO 9001:2015 được xây dựng trên diện tích trên 3.600 m² với công suất ban đầu 150 tấn sản phẩm/tháng. Sản phẩm chính là bao bì nhựa (túi T-shirt và túi Flat cuộn) được xuất khẩu sang một số nước như Ba Lan, Mỹ.
Năm 2017	- Công ty tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Nhà máy được trang bị lắp đặt thêm hệ thống máy thổi màng LDPE, LLDPE, máy ép bao bì đứng – zipper, mắt cắt HMD, máy in trên màng nhựa, máy ép bao bì, máy tráng. Công suất tăng trên 20%, đạt 200 tấn sản phẩm/tháng. Các sản phẩm bao bì nhựa được sản xuất với công suất lớn hơn và đa dạng mẫu mã chủng loại (túi T-Shirt in nhiều màu, túi T-shirt cuộn, túi Die-cut, túi Flat gấp, túi rút dây). Công ty mở rộng mạng lưới khách hàng, tiếp cận thêm nhiều thị trường nước ngoài như Nhật Bản, Singapore, Đức, Pháp. - Doanh thu năm 2017 Công ty bước đầu có sự đột phá khi đạt mức 143 tỷ đồng.
Năm 2019	- Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Công ty thực hiện đầu tư nâng cấp lớn, đồng bộ cho toàn nhà máy: lắp đặt thêm hệ thống in 8 màu, máy cắt cuộn, máy sản xuất bao bì nhựa, máy xử lý bề mặt màng nhựa, máy kiểm tra độ bền. Tổng công suất nhà máy lên tới 300 tấn sản phẩm/tháng. - Với hệ thống khách hàng ổn định tại các thị trường Châu Âu, Mỹ và một số nước Châu Á, doanh thu của Công ty duy trì mức tăng trưởng cao và ổn định qua các năm, đặc biệt doanh thu năm 2019 của Công ty đạt 182 tỷ đồng, đánh dấu mốc phát triển quan trọng khi Công ty lọt vào danh sách 10 doanh nghiệp

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

	có doanh thu xuất khẩu cao nhất trong ngành bao bì nhựa tại miền Bắc.
Năm 2020	- Công ty đầu tư thêm dần máy in ống đồng 10 màu, máy trộn hạt nhựa, máy tạo hạt, dây chuyền tạo hạt, máy thổi 5 lớp hiện đại ... nâng tổng công suất lên 600 tấn/tháng. - Đứng trước những khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 đến hoạt động xuất khẩu tại thị trường nước ngoài, hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa trong nước được Công ty tập trung đẩy mạnh phát triển.
Năm 2022	- Tháng 09/2022, Công ty tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Tháng 12/2022: Công ty tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Trong năm, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang, tương ứng sở hữu 45,71% vốn điều lệ của CTCP Nhựa Tân Quang.
Năm 2023	- Công ty tập trung đầu tư quảng bá, đẩy mạnh chiến lược marketing và phát triển hệ thống bán hàng nước ngoài nhằm tăng khả năng tiếp cận tệp khách hàng mới, từ đó nâng cao năng lực cho đội ngũ bán hàng và gia tăng doanh thu cho Công ty. - Một số thị trường mới được Công ty khai thác như thị trường Châu Phi, Trung Đông cũng đóng góp đáng kể vào doanh thu từ hoạt động sản xuất bao bì nhựa của Công ty. - Với kinh nghiệm lâu năm trong ngành cùng những thế mạnh về năng lực sản xuất và giá thành cạnh tranh, Ban Lãnh đạo ECO PLASTIC và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên toàn Công ty đã hoàn thành 98% kế hoạch doanh thu năm 2023 là 276 tỷ đồng, gấp gần 2 lần so với năm 2022.
Năm 2024	- Tháng 4 năm 2024, Công ty thành lập Chi nhánh Nhà máy sản xuất và chuyển toàn bộ nhà máy sản xuất sang địa điểm mới tại Khu công nghiệp Tân Quang, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô và nâng cao sản lượng của Công ty. - Ngày 12/07/2024, Công ty chính thức trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 4330/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đăng ký công ty đại chúng. Ngày 26/09/2024, cổ phiếu ECO của Công ty chính thức được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận giao dịch trên sàn UPCoM theo Công văn số 1022/QĐ-SGDHN. - Tháng 10/2024, Công ty thành lập công ty con là CTCP Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam tại Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Hưng Yên để triển khai dự án xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa.

Năm 2025

- Nhờ việc đầu tư thêm máy móc thiết bị mới, công suất tối đa của Công ty đã được nâng cấp lên khoảng 950 tấn sản phẩm/tháng. Sản lượng sản xuất tăng hơn 33% trong 06 tháng cuối năm 2025.
- Dự án “Nhà máy sản xuất bao bì nhựa” tại Khu Công nghiệp Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên do Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam (Công ty con) là chủ đầu tư đã hoàn thiện xong các thủ tục pháp lý xin cấp phép có liên quan, nhận bàn giao đất và triển khai xây dựng.
- Trong năm, Công ty hoàn thành việc góp vốn vào công ty con, tương ứng sở hữu 98% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam.

Năm 2026

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, mặc dù cuộc xung đột leo thang tại Trung Đông ảnh hưởng mạnh mẽ đến thị trường ngành nhựa toàn cầu, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn được duy trì ổn định, do Công ty đã có dự phòng lượng hàng tồn kho tương đối lớn, đảm bảo đáp ứng việc sản xuất các đơn hàng đã ký kết. Kết thúc Quý II/2026, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 12,5 tỷ đồng, tăng 132,5% so với cùng kỳ năm 2025 và hoàn thành khoảng 50% kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026.
- Tháng 01/2026, Công ty tăng vốn điều lệ lên 299.999.850.000 VND thông qua đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến dây chuyền kỹ thuật, công nghệ sản xuất và mở rộng thị trường. Với nguồn cán bộ nhân viên giàu kinh nghiệm và có trình độ chuyên môn cao, Công ty đã dần khẳng định được vị thế tại các thị trường nước ngoài và phần đầu trở thành một trong những doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa chất lượng hàng đầu tại Việt Nam.

3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức đăng ký niêm yết

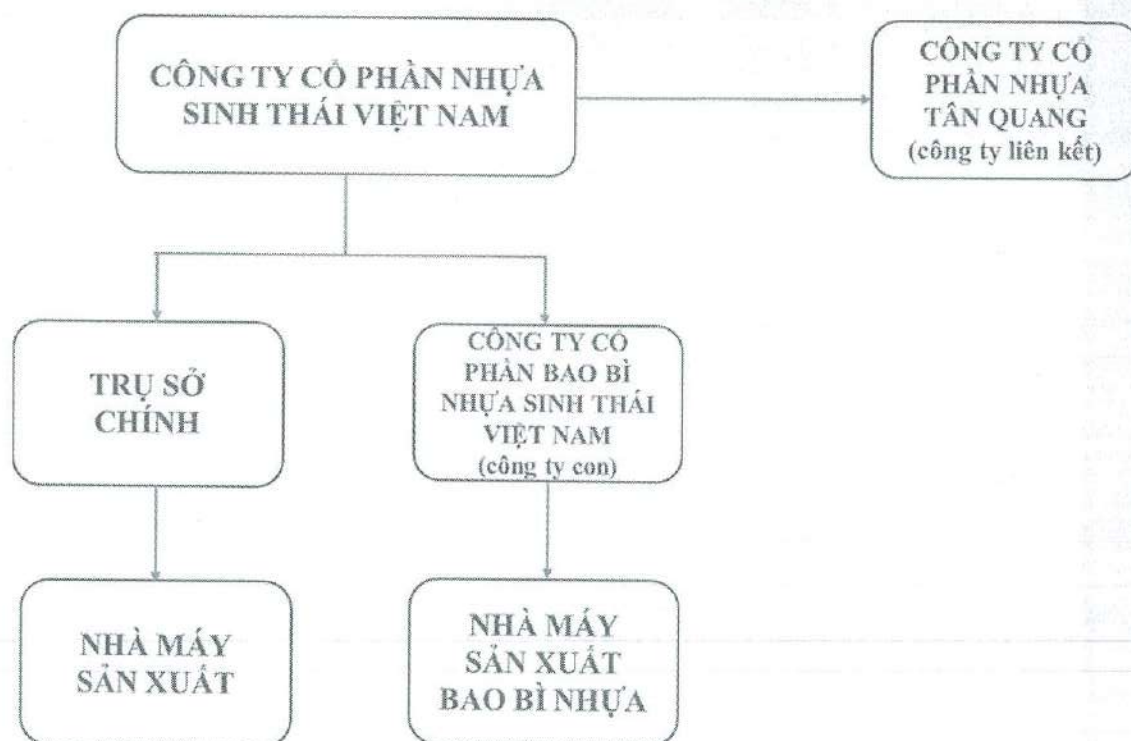
Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Tại thời điểm 30/06/2026, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam có 01 công ty con sở hữu trực tiếp và 01 công ty liên kết.

Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam tại thời điểm 30/06/2026 được thể hiện như sơ đồ bên dưới:

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức đăng ký niêm yết

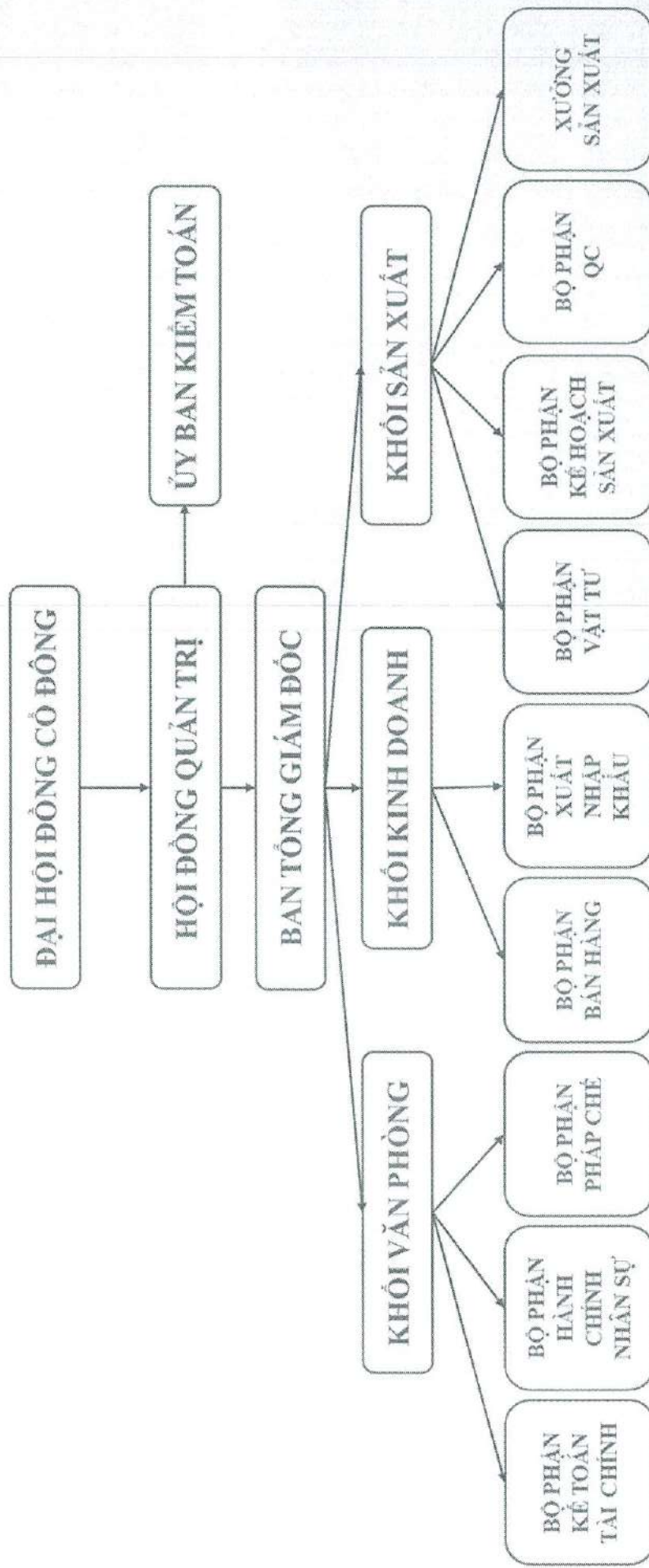
Hiện tại, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng theo cấu trúc chức năng phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả trong sơ đồ dưới đây.

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam



BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

➤ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nghĩa vụ được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định phương hướng phát triển của Công ty; thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các quyền hạn và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

➤ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền quyết định kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty và các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị của Công ty bao gồm 05 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

Cơ cấu Hội đồng Quản trị của Công ty như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Đào Quốc Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Vũ Xuân Biền	Thành viên HĐQT độc lập (Bổ nhiệm từ ngày 18/04/2026)
5	Ông Dương Quân Anh	Thành viên HĐQT độc lập (Bổ nhiệm từ ngày 18/04/2026)

➤ **Ủy ban Kiểm toán (trực thuộc Hội đồng Quản trị)**

Kể từ khi thành lập đến ngày 17/04/2026, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020 gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

Tuy nhiên để tối ưu hóa hoạt động quản trị và nâng cao công tác kiểm soát nội bộ, đồng thời áp dụng các chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ tốt, từng bước đưa Công ty phát triển theo tiêu chuẩn quốc tế, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 18/04/2026 đã thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý của Công ty theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020 gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc. Theo đó, Công ty thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, với vai trò và trách

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

nhiệm rà soát và giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty một cách độc lập, khách quan nhằm bảo đảm mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty. Ủy ban Kiểm toán báo cáo trực tiếp cho Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.

Cơ cấu Ủy ban Kiểm toán của Công ty như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Vũ Xuân Biền	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán (<i>kiêm Thành viên HĐQT độc lập</i>)
2	Dương Quân Anh	Thành viên Ủy ban Kiểm toán (<i>kiêm Thành viên HĐQT độc lập</i>)

➤ **Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hiện tại, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Phó Tổng Giám đốc có nhiệm vụ giúp Tổng Giám đốc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo sự phân công phụ trách chuyên biệt. Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc hiện nay của Công ty là những người có nhiều kinh nghiệm quản lý và điều hành trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh ngành bao bì nhựa.

Ban Tổng Giám đốc và người quản lý doanh nghiệp của Công ty gồm có:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
2	Ông Đào Quốc Hùng	Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
3	Bà Lê Thị Thủy	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Trần Thị Việt Hoa	Kế toán trưởng

➤ **Khối văn phòng**

a. Bộ phận Kế toán – Tài chính

Bộ phận Kế toán – Tài chính là bộ phận chịu trách nhiệm chính về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê, thông tin kinh tế của Công ty theo các quy chế phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán; tham mưu cho Ban Lãnh đạo và phối hợp với

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

các bộ phận chức năng kiểm soát các chi phí phát sinh; cân đối và lập kế hoạch thu chi; tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong việc tuân thủ và vận dụng các quy định pháp luật về kế toán - tài chính.

b. Bộ phận Hành chính – Nhân sự

Bộ phận Hành chính – Nhân sự là bộ phận thực hiện các chức năng quản lý công tác tổ chức, công tác hành chính, quản lý nhân sự và lao động tiền lương. Bộ phận Hành chính – Nhân sự chịu trách nhiệm về công tác nhân sự, lao động tiền lương, tham mưu và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý nội bộ và các chính sách đối với người lao động; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, công tác hành chính, quản trị; công tác thi đua khen thưởng; công tác đoàn thể; quản lý và lưu trữ các văn bản hành chính; triển khai thực hiện và quản lý các công tác liên quan đến tổ chức hoạt động văn phòng, tạp vụ, lưu trữ văn thư, và chăm sóc sức khỏe cho người lao động của Công ty.

c. Bộ phận Pháp chế

Bộ phận Pháp chế là bộ phận có trách nhiệm đảm bảo các hoạt động của Công ty được diễn ra theo đúng trình tự và quy định của pháp luật hiện hành. Bộ phận Pháp chế hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan thực hiện các nhiệm vụ như: tham gia đàm phán, thương thảo các hợp đồng của Công ty với các đối tác trong kinh doanh; thẩm định các hợp đồng hợp tác, các dự án đầu tư để đảm bảo không trái quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tránh những sơ hở, sai sót có thể dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty.

➤ **Khởi kinh doanh**

a. Bộ phận bán hàng

Bộ phận bán hàng chịu trách nhiệm tổ chức kinh doanh; tìm kiếm các khách hàng, đối tác quốc tế tiềm năng, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước; chăm sóc các đối tác, khách hàng thân thiết; xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động tiếp thị và truyền thông nhằm tiếp cận được những khách hàng và thị trường mới; tiếp nhận phản hồi của các khách hàng về chất lượng sản phẩm; phối hợp với các bộ phận khác trong Công ty để quản lý công tác nhập xuất hàng hóa và nghiên cứu các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng đặc biệt là những khách hàng tại các thị trường “khó tính” như Nhật Bản, Châu Âu.

b. Bộ phận xuất nhập khẩu

Bộ phận xuất nhập khẩu có nhiệm vụ quản lý và kiểm soát, điều phối toàn bộ quá trình cung ứng của Công ty như: sắp xếp vận chuyển; theo dõi tình trạng đơn hàng; thực hiện các thủ tục hải quan; lập và triển khai các kế hoạch nhận hàng, xuất hàng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất và yêu cầu của khách hàng;..... Đồng thời, bộ phận xuất nhập khẩu có nhiệm vụ kết hợp với các bộ phận liên quan để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng nhằm mang đến các sản phẩm tốt nhất cho khách hàng.

➤ **Khối sản xuất**

a. Bộ phận vật tư

Bộ phận vật tư có trách nhiệm tìm kiếm các nhà cung cấp vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất; đàm phán giá cả với các nhà cung cấp để có được mức giá nguyên vật liệu đầu vào hợp lý dựa theo giá cả thị trường; tiếp nhận nhu cầu mua hàng của các bộ phận liên quan và tiến hành gửi đơn đặt hàng cho các nhà cung cấp; thực hiện soạn thảo hợp đồng mua bán, hợp đồng nguyên tắc; theo dõi tiến độ giao hàng của nhà cung cấp để đáp ứng lịch sản xuất của các nhà máy, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh về hàng hóa với các nhà cung cấp như các vấn đề liên quan đến chất lượng, tiến độ giao hàng,... để đảm bảo việc sản xuất được thông suốt.

b. Bộ phận kế hoạch sản xuất

Bộ phận kế hoạch sản xuất có trách nhiệm lên kế hoạch về khối lượng nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất, máy móc thiết bị, thời gian thực hiện đơn hàng,... ngay sau khi nhận được thông tin đơn đặt hàng từ khối kinh doanh. Đồng thời, bộ phận kế hoạch sản xuất cũng có trách nhiệm phối hợp với khối kinh doanh để đưa ra báo giá tốt nhất đối với từng đơn đặt hàng của khách hàng; phối hợp với bộ phận vật tư kiểm soát số lượng, chất lượng nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho hoạt động sản xuất; phối hợp với xưởng sản xuất để đảm bảo tiến độ thực hiện đơn hàng.

c. Bộ phận Kiểm soát chất lượng (Bộ phận QC)

Là bộ phận phụ trách việc kiểm tra chất lượng sản phẩm trước và sau khi sản xuất, xuất kho nhằm đảm bảo các sản phẩm của Công ty luôn đạt tiêu chuẩn do khách hàng đề ra. Kết hợp với các Phòng/ ban liên quan xây dựng, áp dụng vận hành và cải tiến Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, SA 8000, HACCP vào trong Công ty một cách phù hợp, hiệu quả. Nhận và kết hợp với Bộ phận bán hàng xử lý và giải đáp các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng liên quan đến chất lượng sản phẩm. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các hành động khắc phục, phòng ngừa, cải tiến trong hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm.

d. Xưởng sản xuất

Xưởng sản xuất là đơn vị chịu trách nhiệm nhận kế hoạch sản xuất căn cứ kế hoạch tổng thể theo yêu cầu và tổ chức công việc theo đúng quy trình công nghệ, đơn đặt hàng, và kế hoạch sản xuất được giao, đảm bảo chất lượng, năng suất đúng tiến độ; Cân đối năng lực sản xuất, chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hệ số khai thác, sử dụng máy móc và nguồn nhân lực sản xuất; Chỉ đạo việc xây dựng, duy trì việc thực hiện các quy trình sản xuất, quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, các quy trình thực hiện công việc; Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản phẩm; Chỉ đạo việc xây dựng định mức nhân công, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, định mức tiêu hao khác trong sản xuất. Ngoài ra, các kỹ sư cơ điện trực thuộc Xưởng sản xuất chịu trách nhiệm vận hành, bảo trì và nâng cấp các công cụ, động cơ, máy móc, dây chuyền sản xuất trong nhà máy để đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, an toàn giúp quá trình sản xuất tiến hành theo đúng kế hoạch đề ra.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1. Công ty mẹ

Không có.

5.2. Công ty con

Ngày 14/10/2024, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam thông qua Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐQT/ECO về việc thành lập công ty con để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty, với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ plastic (bao bì nhựa, hạt nhựa), với thông tin chi tiết như sau:

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam**
- Địa chỉ: Lô CN1, đường G6, Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0901172036 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp đăng ký lần đầu ngày 21/10/2024
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Quốc Hùng
- Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*)
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất nhựa và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của tổ chức đăng ký niêm yết tại công ty con này: Tính đến ngày 31/07/2026, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam sở hữu 98% tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam
- Tỷ lệ sở hữu, biểu quyết của công ty con tại ECO PLASTIC: 0%.
- Thông tin về kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1. Doanh thu thuần (ĐVT: VND)	-	-	-
2. Lợi nhuận gộp (ĐVT: VND)	-	-	-
3. Lợi nhuận trước thuế (ĐVT: VND)	(61.834.214)	(2.911.380.094)	(1.166.320.736)
4. Lợi nhuận sau thuế (ĐVT: VND)	(61.834.214)	(2.911.380.094)	(1.166.320.736)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của CTCP Bao bì Nhựa Sinh thái Việt Nam)

Đánh giá hiệu quả đầu tư vào công ty con: Công ty con tập trung xây dựng và hoàn thiện Nhà máy sản xuất bao bì nhựa trong năm 2025, do đó Công ty con chưa phát sinh doanh thu từ

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2024 – Quý II/2026. Với công suất thiết kế dự kiến đạt 12.000 tấn sản phẩm/năm sau khi được đưa vào hoạt động chính thức trong năm 2027, Nhà máy sản xuất bao bì nhựa được kỳ vọng thúc đẩy năng suất của Công ty lên gần 60% và doanh thu tăng trưởng 30% - 40% so với năm trước (*Xem thêm mục IV/ 10.4 Hiệu quả đầu tư vào Công ty con*).

5.3. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối:

Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký niêm yết: Không có.

Công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối: Công ty có 01 công ty liên kết với thông tin chi tiết như sau:

- Công ty liên kết: **Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang**
- Địa chỉ: Thôn Chí Trung, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0901125195 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp đăng ký lần đầu ngày 05/08/2022
- Vốn điều lệ: 70.000.000.000 đồng (*Bảy mươi tỷ đồng*)
- Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh thương mại hạt nhựa
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của tổ chức đăng ký niêm yết tại công ty liên kết này: Tính đến thời điểm ngày 31/07/2026, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam sở hữu 45,71% tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Quang.
- Thông tin về kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1. Doanh thu thuần (<i>ĐVT: VND</i>)	36.832.458.410	25.984.826.816	1.120.625.000
2. Lợi nhuận gộp (<i>ĐVT: VND</i>)	225.465.910	220.729.638	16.041.667
3. Lợi nhuận trước thuế (<i>ĐVT: VND</i>)	30.303.111	71.762.252	(94.686.504)
4. Lợi nhuận sau thuế (<i>ĐVT: VND</i>)	24.225.953	57.402.157	(75.749.203)

(*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, 2025 và BCTC Quý II/2026 của CTCP Nhựa Tân Quang*)

Đánh giá hiệu quả đầu tư vào công ty liên kết: CTCP Nhựa Tân Quang hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại hạt nhựa cho các đơn vị trong nước. Việc đầu tư vào công ty liên kết này giúp Công ty tối ưu nguồn cung nguyên vật liệu và tận dụng lợi thế cạnh tranh về giá khi nhập khẩu hàng hóa quy mô lớn, giúp đảm bảo sự ổn định về nguồn hàng cũng như giảm thiểu rủi ro biến động về giá hạt nhựa.

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

6. Thông tin về quá trình tăng vốn điều lệ của Tổ chức đăng ký niêm yết

Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần vào tháng 03 năm 2015 với số vốn điều lệ là 06 tỷ đồng. Trải qua quá trình phát triển, Công ty đã thực hiện và hoàn thành 05 đợt tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 299.999.850.000 đồng.

Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty kể từ thời điểm thành lập đến nay như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Đợt tăng vốn	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị chấp thuận
0	03/2015		6 tỷ đồng	Cổ đông sáng lập góp vốn thành lập	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/03/2015. - Quyết định số 01/QĐ-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 14/03/2015. - Quyết định số 03/QĐ-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 22/06/2015.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
1	12/2017	14 tỷ đồng	20 tỷ đồng	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 11/12/2017. - Quyết định số 02/QĐ/-NHỰA SINH THÁI của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 25/11/2017.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
2	05/2019	30 tỷ đồng	50 tỷ đồng	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2019; - Quyết định số 60/QĐ/-STVN của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 17/05/2019.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
3	09/2022	50 tỷ đồng	100 tỷ đồng	Phát hành cổ phần cho cổ	Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2019;	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Đợt tăng vốn	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị chấp thuận
				đồng hiện hữu	- Nghị quyết số 12.09/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 12/09/2022; - Nghị quyết số 24.09/2022/NQ-HĐQT/NST của HĐQT CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 24/09/2022.	
4	12/2022	100 tỷ đồng	200 tỷ đồng	Phát hành cổ phần cho cổ đồng hiện hữu	- Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 26/12/2022; - Nghị quyết số 21.11/2022/NQ-ĐHĐCĐ/NST của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 21/11/2022; - Nghị quyết số 23.12/2022/NQ-HĐQT/NST của HĐQT CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 23/12/2022.	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
5	01/2026	99,99 tỷ đồng	299,99 tỷ đồng	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	- Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/ECO của ĐHĐCĐ CTCP Nhựa sinh thái Việt Nam ngày 25/04/2025; - Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 413/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/11/2025. - Công văn số 509/UBCK-QLCB về tài liệu báo cáo kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của ECO do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/01/2026; - Giấy CNĐKDN số 0106798702 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 28/01/2026.	Sở Tài chính TP. Hà Nội

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Việc tăng vốn trong giai đoạn từ ngày 2015 đến tháng 09/2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO và được thuyết minh chi tiết tại Báo cáo góp vốn và sử dụng vốn của số 72/2023/ASCO-CALICO/BCKT.VCSH ngày 10/10/2023. Đơn vị thực hiện kiểm toán đã chấp thuận về các lần tăng vốn trong giai đoạn nêu trên. Cụ thể, ý kiến của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo góp vốn và sử dụng vốn kèm theo của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam cho kỳ hoạt động từ 24/03/2015 đến ngày 30/09/2023 đã được lập, trên khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo góp vốn và sử dụng vốn như đã trình bày tại Thuyết minh số II, các chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số III của Báo cáo này và các quy định pháp lý có liên quan và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo góp vốn và sử dụng vốn.”

Việc tăng vốn lần thứ 5 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC và được thuyết minh tại Báo cáo vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam cho giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến ngày 28/01/2026 theo số B0126013-VCSH/MOOREAISHN-TC ngày 11/02/2026. Đơn vị thực hiện kiểm toán đã chấp thuận về lần tăng vốn trong giai đoạn nêu trên. Cụ thể, ý kiến của Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo vốn đầu tư của chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam cho giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến ngày 28/01/2026 phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như mô tả tại Thuyết minh số II.1 – Bản thuyết minh báo cáo vốn đầu tư của chủ sở hữu.”

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức đăng ký niêm yết tại các doanh nghiệp khác

Theo Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐQT/ECO ngày 14/10/2024 của Hội đồng Quản trị, Công ty quyết định thành lập công ty con để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty. Vốn điều lệ thành lập ban đầu của công ty con là 100 tỷ đồng. Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam đã góp đủ số vốn cam kết. Tính đến ngày 31/07/2026, số vốn góp của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam tại Công ty con là 98 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu 98% vốn điều lệ của Công ty con.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1 Cổ phiếu phổ thông

Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam là: 29.999.985 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 05/03/2026

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	196	29.998.985	100,00%
	- Cá nhân	192	26.393.985	87,98 %
	- Tổ chức	4	3.605.000	12,02%
2	Cổ đông nước ngoài	1	1.000	0,0033%
	- Cá nhân	1	1.000	0,0033%
	- Tổ chức	0	0	0,00%
	- Tổ chức cho NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0,00%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0,00%
TỔNG CỘNG		197	29.999.985	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC chốt tại ngày 05/03/2026)

8.2 Cổ phiếu ưu đãi

Không có.

8.3 Các loại chứng khoán khác

Không có.

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (“SHNN”) tối đa tại tổ chức đăng ký niêm yết theo quy định pháp luật: Căn cứ Công văn số 8275/UBCK-PTTT ngày 06/12/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty là 50%.

Tỷ lệ SHNN tối đa tại Tổ chức đăng ký niêm yết theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty: Không quy định.

Tỷ lệ SHNN của Tổ chức đăng ký niêm yết hiện tại: Căn cứ danh sách cổ đông tại ngày 05/03/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp, tỷ lệ SHNN tại Công ty là 0,0033%.

Công ty cam kết tuân thủ đúng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi được chấp thuận niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

10. Hoạt động kinh doanh

10.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh

10.1.1. Các sản phẩm chính của Công ty

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam với hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa và thương mại hạt nhựa, là một trong những doanh nghiệp có năng lực sản xuất dẫn đầu tại thị trường miền Bắc. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm: (1) Sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa; (2) Kinh doanh thương mại hạt nhựa.

Các sản phẩm của Công ty được sản xuất trên dây chuyền thiết bị hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống kiểm soát chất lượng và quản lý môi trường như Chứng chỉ ISO 9001:2015 do Diễn đàn Công nhận Quốc tế (IAF) cấp, Chứng chỉ tái chế do Hiệp hội Tiêu chuẩn hóa và Chứng nhận Tây Ban Nha (AENor) cấp. Bên cạnh đó, Công ty cũng đang hoàn tất các thủ tục để xin cấp Chứng nhận Tiêu chuẩn quốc tế BSCI – Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh (dự kiến trong Quý III/2026 Công ty sẽ được cấp chứng nhận).

a. Sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa

Các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty đang sản xuất bao gồm: bao bì đựng rác, bao bì in nhiều màu, bao bì cuộn, bao bì siêu thị, ... dưới hình thức túi T-shirt (túi có 2 quai giống hình dạng chiếc áo may ô), túi Die-cut (túi cắt khuôn 3 biên hoặc đáy đứng), và túi Flat cuộn (túi có miệng bằng, không quai, dung tích lớn). Chi tiết các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty như sau:

➤ **Túi T-shirt/ T-shirt in/T-shirt cuộn**

Chất liệu: HDPE 6-64 mic
(nguyên chất và tái chế)
LPDE 18-50 mic
MDPE/ LLDPE

Chiều rộng: 100-850 mm

Chiều dài: 120-150 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Túi mua sắm, túi đựng hàng tạp hóa, túi đựng rác, v.v.

Năng lực sản xuất: 700 tấn mỗi tháng



➤ **Túi Die-cut (túi cắt khuôn)**

Chất liệu: HDPE 16-30 mic
LDPE 30-40 mic

(nguyên chất hoặc tái chế)

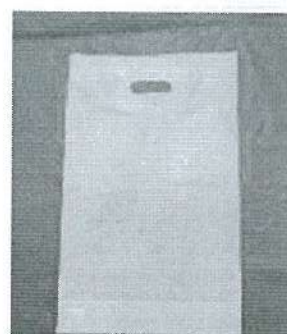
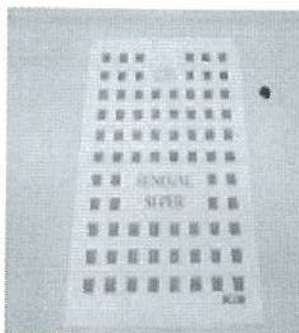
Chiều rộng: 250-500 mm

Chiều dài: 300-800 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Siêu thị, cửa hàng bán lẻ, trung tâm mua sắm, cửa hàng tạp hóa, hộ gia đình

Năng lực sản xuất: 100 tấn mỗi tháng



BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

➤ **Túi Flat (túi đựng rác, túi cuộn, túi đựng rác rút dây, túi đựng thực phẩm)**

Chất liệu: HDPE 10-35 mic

LDPE 20-95 mic

(nguyên chất hoặc tái chế, nhựa bền chắc)

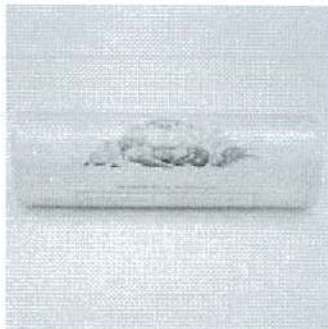
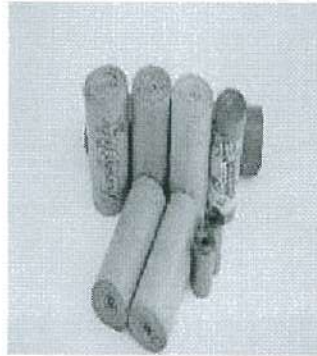
Chiều rộng: 400-1100 mm

Chiều dài: 400-1600 mm

Số màu in: 1-4

Sử dụng: Dùng để đóng gói thực phẩm trong siêu thị, nhà hàng, trường học, bệnh viện
Sử dụng hộ gia đình hàng ngày

Năng lực sản xuất: 100 – 150 tấn mỗi tháng



Để đảm bảo yếu tố đầu vào ổn định trong quá trình sản xuất, nguồn nguyên liệu hạt nhựa được Công ty ưu tiên lựa chọn, nhập khẩu trực tiếp từ các đơn vị nước ngoài có uy tín và thương hiệu trong ngành. Nguyên vật liệu được kiểm soát chất lượng từ đầu vào, quá trình lưu kho, bảo quản theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và thực hiện theo quy trình quản lý 5S.

Hiện nay, các sản phẩm bao bì nhựa của Công ty chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, trong đó gần 90% sản phẩm được xuất khẩu sang thị trường Châu Âu (Pháp, Hà Lan, Anh, Ý, Đức), các thị trường khác như Mỹ, Úc, một số nước Châu Á (Nhật, Singapore, Hồng Kông) và một số nước Châu Phi chiếm trên 10%. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan năm 2023 - 2024, ECO PLASTIC nằm trong danh sách 10 nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa có doanh thu xuất khẩu cao nhất tại miền Bắc.

b. Kinh doanh thương mại hạt nhựa

Hạt nhựa là nguyên liệu được sử dụng chính trong ngành sản xuất bao bì ngoài các vật liệu như giấy, thủy tinh và kim loại. Các loại hạt nhựa dùng để sản xuất bao bì là một sản phẩm được tạo thành từ một số quá trình xử lý công nghiệp khác nhau từ dầu thô.

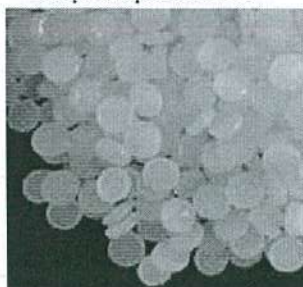
Trên thị trường hiện nay, bao bì làm từ nhựa được sử dụng rộng rãi nhờ tính năng tiện dụng và giá thành rẻ. Mỗi loại bao bì được sản xuất bởi loại hạt nhựa khác nhau, chúng mang những đặc tính riêng biệt để phù hợp với sản phẩm bên trong.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Công ty triển khai hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa nguyên sinh và hạt nhựa tái sinh. Cụ thể như sau:

Hạt nhựa nguyên sinh (hạt nhựa HDPE, hạt nhựa LDPE, hạt nhựa LLDPE): là loại hạt nhựa được sản xuất hoàn toàn nguyên chất, không pha tạp, không chứa phụ gia từ quá trình xử lý, chung cất phân đoạn dầu mỏ. Hạt nhựa nguyên sinh rất dễ nhận ra vì chúng trong suốt, không màu. Bao bì được làm từ nhựa nguyên sinh có tính dẻo dai cao, chịu lực tốt, tính thẩm mỹ cao do bề mặt bóng mịn, màu sắc tươi sáng.

Hạt nhựa HDPE



- Được thị trường ưa chuộng bởi độ dẻo dai, chịu lực tốt
- Được dùng để sản xuất bao bì PE

Hạt nhựa LDPE



- Có mật độ polyethylene thấp hơn HDPE
- Có độ bền, độ dẻo cao và không phản ứng với các hóa chất khác gây độc hại nên đảm bảo an toàn cho người sử dụng

Hạt nhựa LLDPE



- Độ bền cao hơn LDPE và ngang với HDPE và độ cứng lại thấp hơn HDPE
- Đặc tính linh hoạt, dễ tạo ra các loại hơn so với LDPE nên tiết kiệm vật liệu và chi phí giá thành sản phẩm cũng giảm

Hạt nhựa tái sinh (hạt tạo LD, hạt tạo HD, hạt tím): loại hạt nhựa này được sản xuất từ sản phẩm nhựa đã qua sử dụng, trải qua quá trình thu gom, phân loại, xử lý và được nung chảy thành sợi hoặc hạt để trở lại làm nguyên liệu sản xuất nhựa. Do độ tinh khiết sẽ giảm dần sau nhiều lần tái chế, chính vì thế hạt nhựa tái sinh sẽ được phân loại ra nhiều màu khác nhau. Bao bì nhựa tái sinh có độ dẻo dai, chịu lực và tính thẩm mỹ kém hơn bao bì nhựa nguyên sinh, tuy nhiên nó có giá thành rẻ hơn nhựa nguyên sinh nên được sử dụng rất nhiều trong cuộc sống.



Công ty luôn chủ động theo dõi biến động thị trường và lên kế hoạch nhập hàng bám sát với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và mang lại hiệu quả kinh tế. Nguồn cung cấp hạt nhựa thương mại của Công ty chủ yếu từ các nước khu vực Trung Đông và Hàn Quốc, Mỹ - những nước có trữ lượng dầu mỏ, khí ga tự nhiên lớn trên thế giới là nguyên liệu đầu vào sản xuất hạt nhựa.

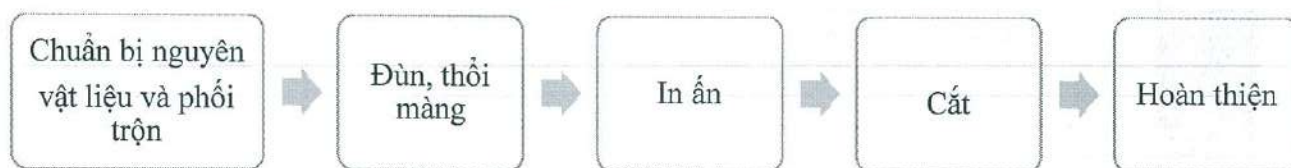
BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Việc tìm kiếm được các nguồn cung cấp nguyên vật liệu chất lượng với giá thành cạnh tranh từ nước ngoài và lợi thế đội ngũ cán bộ có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, ECO PLASTIC đã nắm bắt cơ hội để mở rộng thị trường kinh doanh trong nước và trở thành một trong những đơn vị kinh doanh thương mại hạt nhựa có uy tín tại Việt Nam. Hạt nhựa thương mại của Công ty trong những năm gần đây chủ yếu được phân phối trực tiếp cho các đơn vị sản xuất cùng ngành tại các tỉnh miền Bắc, nhằm giảm thiểu chi phí vận chuyển và tối ưu nguồn lực phát triển thị trường. Doanh thu từ hoạt động thương mại hạt nhựa chiếm tỷ trọng từ 30% đến 50% trên tổng doanh thu thuần của Công ty kể từ năm 2020 đến nay.

10.1.2. Quy trình sản xuất kinh doanh

Quy trình sản xuất bao bì nhựa tại nhà máy của ECO PLASTIC được mô tả qua sơ đồ dưới đây:

➤ **Mô tả quy trình sản xuất bao bì nhựa (đối với từng đơn đặt hàng)**



- Chuẩn bị nguyên vật liệu và phối trộn

Hạt nhựa PE là nguyên liệu chính trong quá trình sản xuất bao bì. Tùy vào mỗi đơn đặt hàng mà hạt nhựa PE, hạt tạo màu và các hạt phụ gia khác,... được phối trộn theo tỷ lệ phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

- Đùn, thổi màng

Đây là bước quan trọng nhất trong quá trình sản xuất bao bì nhựa. Nguyên vật liệu đã chuẩn bị được đưa vào máy thổi túi và được nấu chảy trong điều kiện được kiểm soát và ở nhiệt độ khoảng 3800°F khiến chúng nóng chảy và mềm dẻo.

Sau đó hỗn hợp nóng chảy bị ép - đùn qua một khuôn dạng ống của máy thổi túi. Khi đang ở nhiệt độ cao, một đầu ra của ống được cố định lại và thổi không khí và tạo thành dạng bong bóng, máy thổi sẽ kéo dài đến kích thước và độ dày mong muốn theo đặt hàng của khách. Sau đó, chúng được chạy qua hệ thống làm mát và hệ thống thanh cuộn để gấp hông và tạo hình dạng ban đầu cho bao bì nhựa.

- In ấn

Các cuộn màng sẽ được chuyển qua bộ phận máy in. Phụ thuộc theo bản thiết kế đã được phê duyệt cùng số màu in và số lượng túi in mà công đoạn in túi sẽ được xử lý bằng kỹ thuật in lưới, kỹ thuật in ống đồng hay in flexo.

- Cắt

Các cuộn màng tiếp tục được chuyển sang bộ phận cắt để tạo thành các túi riêng biệt từ các cuộn màng. Cơ chế hoạt động của các máy cắt túi ni lông là dùng nhiệt để tạo đáy túi và cắt miệng

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

túi bằng một dao dạng thanh hoặc hình dạng tùy chỉnh phù hợp.

- Hoàn thiện

Đây là bước cuối cùng trong quy trình sản xuất bao bì PE. Tùy theo yêu cầu của khách hàng mà bổ sung các công đoạn như: cắt, đánh dấu, gấp nếp, dập quai, gắn quai, ... hoàn thiện bao bì theo hình dạng, kích thước, số lượng đảm bảo tính chuẩn xác và thẩm mỹ cho từng mẫu mã bao bì.

➤ **Mô tả quy trình quản lý chất lượng**

Hiện nay, ECO PLASTIC áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống quản lý Chất lượng do Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) ban hành, được chấp nhận và có giá trị trên phạm vi toàn cầu, bao gồm tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, tiêu chuẩn ISO 14001: 2015. Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty đảm bảo tiêu chuẩn hóa toàn bộ hoạt động quản lý chất lượng xuyên suốt trong quá trình sản xuất, giúp giảm tối đa các nguy cơ và chi phí bồi thường phát sinh do sự cố chất lượng.

Hiện tại, Công ty đang tiến hành thủ tục xin cấp chứng nhận BSCI - Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh của Hiệp hội Ngoại thương (FTA) kết hợp cùng hệ thống giám sát của Châu Âu. Chứng chỉ BSCI không chỉ giúp ECO PLASTIC tăng cường uy tín, củng cố giá trị thương hiệu với các đối tác nước ngoài, giúp Công ty dễ dàng xuất khẩu sang các thị trường khó tính trên thế giới, mà còn tạo khuôn khổ, nền tảng cho việc triển khai và tích hợp các hệ thống quản lý khác như quản lý môi trường, an toàn sức khỏe nghề nghiệp, và thực hiện trách nhiệm xã hội trong các hoạt động sản xuất của Công ty.

Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty được áp dụng theo các quy trình như sau:



- Quy trình kiểm soát sản phẩm không phù hợp

Quy trình này nhằm kiểm soát tất cả các sản phẩm không phù hợp (sản phẩm không đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, số lượng, quy cách... theo các tiêu chuẩn, quy định, thủ tục, hướng dẫn được Công ty ban hành) được phát hiện ra trong quá trình kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào, quá trình sản xuất, thành phẩm đầu ra, hàng trả về, hàng tồn kho, ... mà có thể làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất và chất lượng sản phẩm.

- Quy trình kiểm soát đầu vào

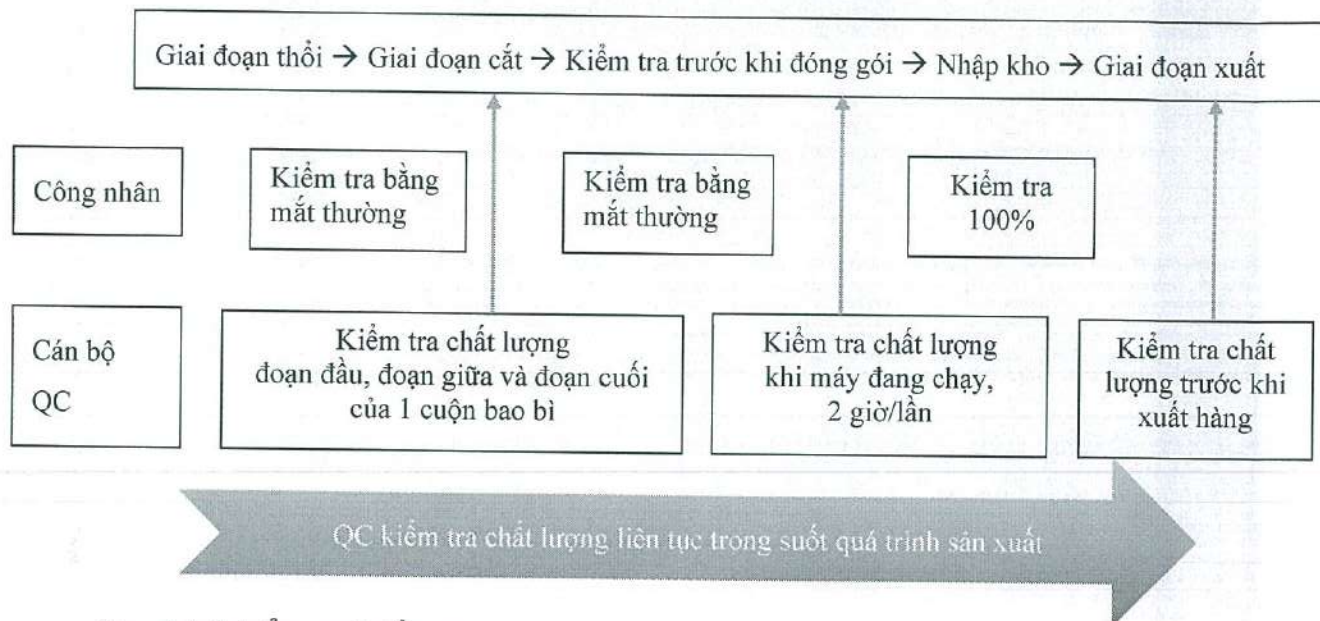
Quy trình này nhằm chuẩn hóa phương pháp kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào trước khi đưa vào sản xuất trong nhà máy của nhân viên quản lý chất lượng và hỗ trợ truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Quy trình kiểm soát sản phẩm

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Quy trình này nhằm thống nhất các tiêu chí, phương thức và tần suất kiểm soát tối thiểu của sản phẩm trên dây chuyền trong quá trình sản xuất. Chất lượng sản phẩm được thường xuyên kiểm tra chi tiết trong từng giai đoạn sản xuất để hạn chế tối đa sai sót.

Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm được triển khai như sau:



- Quy trình kiểm soát đầu ra

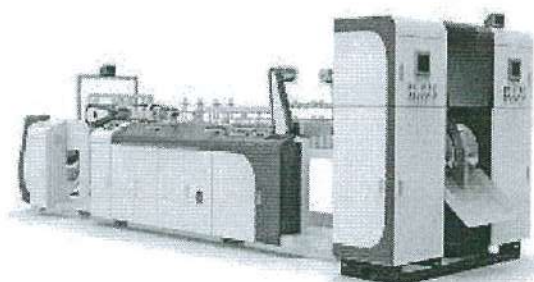
Quy trình này nhằm chuẩn hóa phương pháp kiểm tra thành phẩm đầu ra trong nhà máy của nhân viên quản lý chất lượng.

10.1.3. Trình độ công nghệ và Nhà máy sản xuất

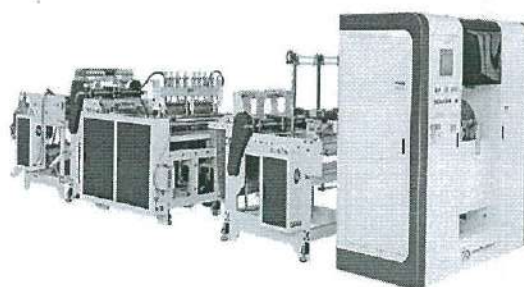
ECO PLASTIC tự hào là một trong những doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa luôn quan tâm đến việc cải tiến công nghệ nhằm đảm bảo các sản phẩm của Công ty luôn đạt chất lượng cao, đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. Các sản phẩm bao bì của ECO PLASTIC được sản xuất trên dây chuyền máy móc hiện đại và áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng của Nhật. Với hệ thống 40 máy thổi màng và 40 máy cắt hoạt động liên tục, ECO PLASTIC luôn đảm bảo việc sản xuất đạt tiến độ yêu cầu và chất lượng sản phẩm chuẩn xác, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật khác nhau của khách hàng.

Một số máy móc thiết bị của Công ty

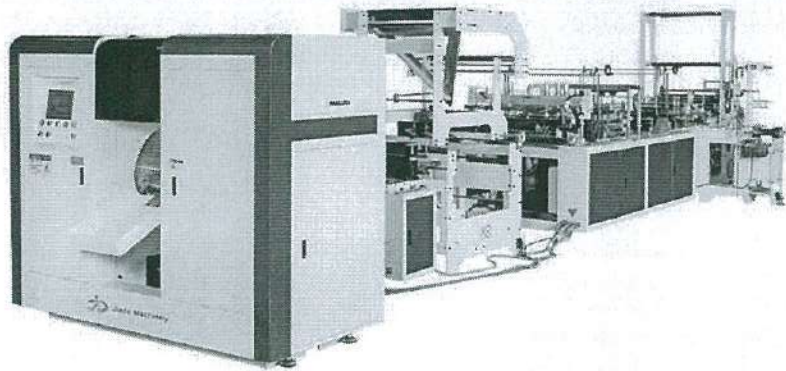
Máy cắt cuộn tự động hai làn



Máy cắt cuộn tự động hai làn



BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

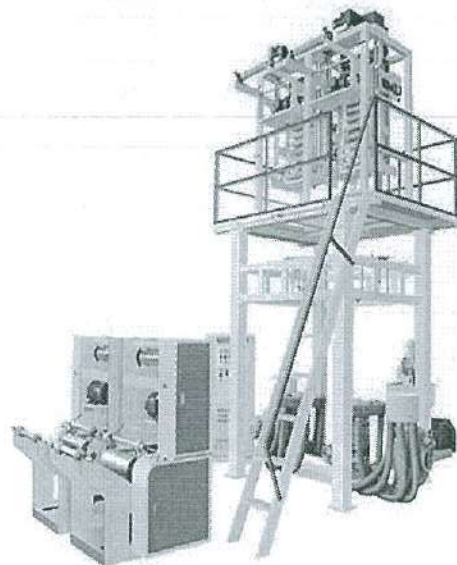


Máy làm túi rút dây

Máy thổi ABA



Máy thổi đơn lớp 2 đầu hình



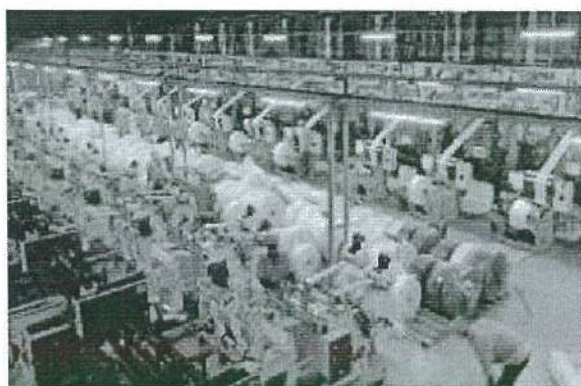
Tính đến thời điểm hiện tại, ECO PLASTIC sở hữu 02 nhà máy sản xuất.

Trong đó, Nhà máy sản xuất của Công ty mẹ được đặt trên diện tích 7.000 m² tại Khu công nghiệp Tân Quang, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên với đầy đủ trang thiết bị máy móc phục vụ công tác sản xuất đa dạng, phức tạp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đáp ứng được tất cả yêu cầu của khách hàng. Diện tích đặt Nhà máy sản xuất này được Công ty thuê với thời hạn 03 năm đến ngày 31/07/2027, số tiền thuê đã bao gồm thuế GTGT cho 2 năm đầu là 544 triệu đồng/tháng. Trong vòng 06 tháng trước khi hết hạn Hợp đồng thuê, Công ty sẽ đàm phán và gia hạn, tái ký hợp đồng thuê 3-5 năm để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ổn định.

Với năng lực hiện có của Nhà máy và đội ngũ kỹ sư và công nhân lành nghề, hàng năm ECO PLASTIC có thể sản xuất với công suất 950 tấn sản phẩm/tháng để phục vụ, đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng và đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn đầu ra. Ngoài ra, nhà máy còn lắp đặt hệ thống máy thổi bụi, lưới chống côn trùng và hệ thống máy móc thiết bị quản lý chất lượng tân tiến.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

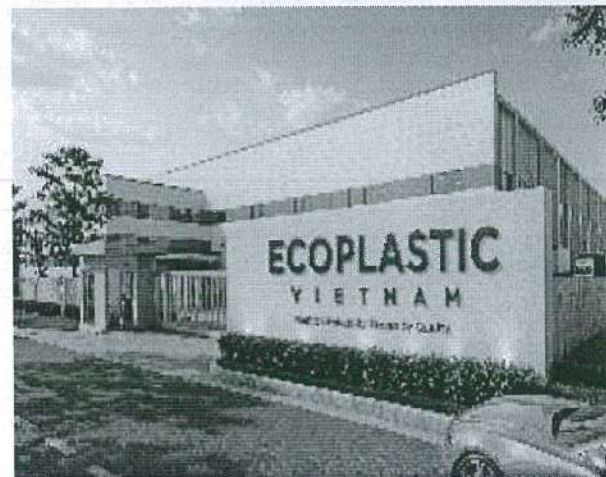
Một số hình ảnh Nhà máy sản xuất của Công ty mẹ



Nhà máy sản xuất bao bì nhựa thuộc Công ty con được xây dựng trên diện tích sử dụng là 11.732 m² tại lô CN1, đường G6, KCN Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên, với diện tích trên 15.000 m² nhà xưởng, sẽ chính thức hoàn thiện và đưa vào hoạt động từ năm 2027. Diện tích xây dựng nhà máy sản xuất này được Công ty thuê lại quyền sử dụng đất gắn với kết cấu hạ tầng trong thời hạn 30 năm đến ngày 15/01/2054, tổng số tiền thuê đã bao gồm thuế GTGT là 42,1 tỷ đồng. Với công suất thiết kế đạt 12.000 tấn sản phẩm/năm, cùng với hệ thống máy móc sản xuất tiên tiến, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, Công ty đánh giá Nhà máy sản xuất bao bì nhựa này sẽ giúp Công ty tăng trưởng đột phá về sản lượng và doanh thu, tối ưu chi phí sản xuất và mang lại lợi nhuận ổn định.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Một số hình ảnh Nhà máy sản xuất bao bì nhựa thuộc Công ty con



Công ty mẹ dự kiến thuê lại một phần diện tích của Nhà máy để bố trí một phần hoạt động sản xuất hiện hữu, đồng thời di chuyển khoảng 1/2 số lượng máy móc hiện đang phục vụ sản xuất của Công ty mẹ sang khu vực này. Việc bố trí lại một phần máy móc tại Nhà máy nhằm tận dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng, mặt bằng và các điều kiện sản xuất đã được đầu tư, qua đó tối ưu hóa việc sử dụng tài sản và nguồn lực của toàn Công ty.

Phương án này giúp Công ty mẹ chủ động sắp xếp lại mặt bằng sản xuất hiện hữu, giảm áp lực về diện tích và tạo điều kiện tổ chức sản xuất tập trung, thuận lợi hơn trong việc quản lý, vận hành và khai thác công suất máy móc. Việc sử dụng chung một phần cơ sở hạ tầng của Nhà máy

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

cũng góp phần hạn chế nhu cầu đầu tư thêm mặt bằng và các hạng mục phục vụ sản xuất riêng biệt, từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của toàn Công ty.

Đây là phương án được Ban Lãnh đạo xây dựng trên cơ sở định hướng khai thác đồng bộ Nhà máy sau khi hoàn thành, đồng thời tận dụng năng lực sản xuất và cơ sở vật chất của các đơn vị trong cùng Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chung.

10.1.4. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra đều đặn liên tục quanh năm và không có tính thời vụ cố định.

10.1.5. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

a) Cơ cấu doanh thu

Bảng 3: Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Doanh thu	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% Tổng	Giá trị	% Tổng		Giá trị	% Tổng
1	Thương mại	249.959	55,0%	205.804	44,0%	-17,7%	57.543	32,2%
2	Sản xuất	200.235	44,1%	257.412	55,0%	28,6%	120.960	67,8%
2.1	- Túi Tshirt	122.968	27,1%	170.544	36,4%	38,7%	46.328	38,3%
2.2	- Túi Flat	51.649	11,4%	73.788	15,8%	42,9%	26.248	21,7%
2.3	- Túi DieCut	25.618	5,6%	13.080	2,8%	(48,9%)	9.435	7,8%
3	Gia công	489	0,1%	-	-	-	-	-
4	Bán phế liệu	3.602	0,8%	4.760	1,0%	32,1%	-	-
	Tổng	454.285	100,0%	467.976	100,0%	3%	178.503	100,0%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Ghi chú: Do công ty con của Công ty vừa hoàn thiện việc xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa và dự kiến đi vào hoạt động chính thức từ năm 2027, chưa phát sinh doanh thu và chi phí đáng kể trong giai đoạn 2024 –2026, do đó tại một số bảng cung cấp thông tin số liệu, Công ty sẽ chỉ trình bày số liệu tổng hợp từ Báo cáo tài chính Hợp nhất trong Bản cáo bạch này.

Nhìn chung, sản phẩm bao bì nhựa vẫn luôn là thế mạnh của Công ty trong suốt những năm qua. Doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa vẫn đóng vai trò chủ chốt trong cơ cấu tổng doanh thu của Công ty, chiếm 44,1% năm 2024 và 55% năm 2025. Trong những năm gần đây, Công ty tập trung đẩy mạnh công tác bán hàng tại các thị trường nước ngoài mới, song song với việc tăng cường năng suất sản xuất và đáp ứng các tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm. Doanh thu sản

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

xuất bao bì nhựa có sự tăng trưởng đều đặn và ổn định qua các năm, cụ thể tăng 28,6% từ 200,2 tỷ đồng năm 2024 lên 257,4 tỷ đồng năm 2025.

Tận dụng lợi thế về nguồn cung nguyên liệu song song với việc nắm bắt xu thế tăng trưởng trở lại của thị trường ngành nhựa trong nước sau đại dịch Covid-19, Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ trương phát triển hệ thống kinh doanh thương mại trong nước nhằm thúc đẩy liên kết với các doanh nghiệp nội địa kể từ năm 2020. Cũng giống như nguyên vật liệu đầu vào của hoạt động sản xuất, hàng hóa thương mại của Công ty là hạt nhựa được nhập khẩu từ các đối tác trên thế giới, do đó việc gia tăng hoạt động thương mại, số lượng nhập khẩu lớn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc đàm phán về giá, qua đó gián tiếp hỗ trợ cho việc giảm giá thành nguyên vật liệu đầu vào của hoạt động sản xuất. Năm 2024, doanh thu thương mại ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, tăng 77,8% so với cùng kỳ, đạt 249,9 tỷ đồng. Năm 2025, doanh thu thương mại đạt 205,8 tỷ đồng.

Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 178,5 tỷ đồng, giảm 25,9% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng từ cuộc xung đột leo thang tại Trung Đông làm giá dầu mỏ thế giới tăng đột biến, dẫn đến giá một số nguyên vật liệu đầu vào là chế phẩm từ dầu mỏ như hạt nhựa tăng mạnh (có thời điểm tăng hơn 60% so với trước khi xung đột xảy ra), khiến một số khách hàng giảm thiểu lượng hàng tiêu thụ trong ngắn hạn để chờ thị trường ổn định.

b) Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Chi phí theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

T T	Chi phí	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% Tổng	Giá trị	% Tổng		Giá trị	% Tổng
1	Giá vốn hàng bán	424.163	95,1%	428.937	92,4%	1,1%	152.215	91%
2	Chi phí tài chính	7.572	1,7%	16.002	3,4%	111,3%	6.978	4,2%
3	Chi phí bán hàng	7.723	1,7%	9.953	2,1%	28,9%	3.624	2,2%
4	Chi phí QLDN	6.264	1,4%	7.551	1,6%	20,5%	4.208	2,5%
5	Chi phí khác	377	0,1%	2.007	0,4%	432,4%	245	0,1%
	Tổng	446.099	100,0%	464.450	100,0%	4,1%	167.270	100,0%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 tiếp tục được duy trì ổn định.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Các chi phí vận hành trong năm 2025 của Công ty ở mức 464,5 tỷ đồng, tăng 4,1% so với năm 2024. Giá vốn hàng bán vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí của Công ty.

Năm 2025 ghi nhận sự chuyển biến tích cực khi tỷ trọng giá vốn hàng bán trên tổng chi phí giảm 2,7% từ 95,1% xuống còn 92,4% do Công ty đã chủ động đa dạng các nguồn cung cấp nhựa nguyên sinh nhập khẩu (nguyên vật liệu chính) có giá thành rẻ hơn từ các thị trường có địa lý xa như Mỹ, Nga v.v. tuy nhiên việc sử dụng nguồn vốn vay để nhập hàng từ các thị trường có địa lý xa cũng kéo theo sự gia tăng của các chi phí tài chính. Các chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp có mức tăng trên 20% chủ yếu do trong năm 2025 Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất và bán hàng quốc tế làm cho các chi phí liên quan tăng tương ứng.

Với chủ trương tối ưu hóa các khoản chi phí để đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong 2 năm đầy khó khăn, thách thức, Công ty đã tích cực tăng cường kiểm soát chi phí, thực hiện cắt giảm chi phí không cần thiết, giám sát tài chính chặt chẽ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đặt ra.

Theo BCTC Hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026, chi phí vận hành của Công ty xấp xỉ 167,4 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là chi phí giá vốn hàng bán chiếm 91%. Một số chi phí trong 6 tháng đầu năm 2026 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước, nhờ các giải pháp tái cơ cấu hoạt động sản xuất, tối ưu quy trình công nghệ, nâng cao năng suất lao động. Đặc biệt, tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2026 giảm 6,9 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước (giảm từ 92,2% xuống 85,3%), cho thấy chính sách đa dạng nguồn cung và tăng cường lượng hàng nguyên liệu sản xuất của Công ty kể từ cuối năm 2025 mang lại những tác động tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Lợi nhuận gộp	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT		Giá trị	% DTT
1	Thương mại	4.050	0,9%	3.452	0,7%	(14,8%)	3.393	1,9%
2	Sản xuất	26.514	5,8%	36.265	7,8%	36,8%	22.895	12,8%
3	Gia công	98	0,0%	-	-	-	-	-
4	Bán phế	(541)	(0,1%)	(678)	(0,1%)	25,3%	-	-
Tổng cộng		29.889	6,6%	38.385	8,2%	28,4%	26.288	14,7%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Hoạt động sản xuất bao bì nhựa mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty, khi tỷ trọng lợi nhuận từ sản xuất trên tổng lợi nhuận luôn chiếm trên 88% trong giai đoạn 2024-2025. Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất đạt 5,8% trên doanh thu thuần năm 2024 và 7,8% năm

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

2025, cho thấy hoạt động sản xuất bao bì nhựa của Công ty đang được vận hành hiệu quả và ổn định. Lợi nhuận gộp năm 2025 đạt 38,4 tỷ đồng, tương ứng tăng 28,4% so với năm trước. Để có được kết quả này là nhờ Công ty đã cải thiện tốt hơn quy trình vận hành từ khâu nhập nguyên liệu đến kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất để giảm thiểu sai sót và tiết kiệm chi phí, đồng thời mở rộng mạng lưới kinh doanh thông qua các chính sách bán hàng linh động và cạnh tranh.

Kết thúc Quý II. 2026, lợi nhuận gộp đạt xấp xỉ 26,3 tỷ đồng, tương ứng 14,7% trên doanh thu thuần. Trong đó, tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần của hoạt động sản xuất là 12,8%.

10.2 Tài sản

Bảng 6: Tình hình tài sản cố định theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2024			31/12/2025			30/06/2026		
	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại
Tài sản cố định hữu hình	89.771	72.648	17.122	89.736	79.563	10.172	89.736	81.470	8.265
<i>Nhà cửa và vật kiến trúc</i>	5.392	4.608	784	5.392	4.927	464	5.392	5.034	357
<i>Máy móc và thiết bị</i>	81.001	66.561	14.440	80.910	72.956	7.954	80.910	74.578	6.332
<i>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</i>	3.378	1.479	1.898	3.434	1.680	1.754	3.434	1.858	1.576

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

TSCĐ hữu hình của Công ty chủ yếu nằm ở hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất bao bì nhựa. Giá trị của tài sản máy móc và thiết bị tại ngày 31/12/2025 là 7,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 78,2% giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty. Hệ thống máy móc được đưa vào sử dụng trong nhiều năm qua và luôn hoạt động hết công suất, do đó khấu hao tài

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

sản này hàng năm tương đối lớn. Công ty luôn có kế hoạch định kỳ bảo dưỡng và đầu tư nâng cấp thêm hệ thống máy móc nhằm đảm bảo quá trình sản xuất hiệu quả và tối ưu.

Tổng giá trị TSCĐ hữu hình của Công ty tại ngày 30/06/2026 là 8,3 tỷ đồng, trong đó máy móc thiết bị phục vụ sản xuất là 6,3 tỷ đồng, chiếm 76,6%. Để đáp ứng nhu cầu mở rộng thị trường và các yêu cầu quốc tế về tiêu chuẩn sản phẩm, Công ty đã lên kế hoạch rà soát toàn bộ hệ thống máy móc thiết bị và nghiên cứu phương án nâng cấp, mua bổ sung máy móc mới trong thời gian tới.

Bảng 7: Danh mục một số TSCĐ lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Khoản mục	Tại BCTC hợp nhất	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa và vật kiến trúc	5.392	464
-	Trạm biến áp	2.955	154
-	Nhà xưởng và nhà để xe	2.437	310
2	Máy móc và thiết bị	80.910	7.954
-	Máy cắt	24.785	937
-	Máy thổi màng nhựa	30.108	2.472
-	Máy in 2 màu	5.862	25
-	Máy xử lý màng nhựa	1.407	7
-	Máy làm túi tự động	4.966	3.661
-	Hệ thống máy nén khí, tủ điều khiển, tủ điện hạ thế, trạm điện	1.359	476
-	Các loại máy móc khác	12.423	376
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.434	1.754
-	Xe nâng hàng	1.123	113
-	Xe ô tô tải và ô tô con	2.311	1.641
Tổng		89.735	10.172

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam)

10.3 Thị trường hoạt động

Bảng 8: Doanh thu thuần và lợi nhuận gộp theo thị trường (Hợp nhất)

(ĐVT: Triệu đồng)

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu thuần	454.052	100,0%	467.322	100,0%	178.503	100,0%
1.1	Xuất khẩu	175.542	38,7%	249.559	53,4%	111.999	62,7%
1.2	Nội địa	278.510	61,3%	217.762	46,6%	66.504	37,3%
2	Lợi nhuận gộp	29.889	100,0%	38.385	100,0%	26.288	100,0%
2.1	Xuất khẩu	22.210	74,3%	35.570	92,7%	20.311	77,3%
2.2	Nội địa	7.679	25,7%	2.815	7,3%	5.977	22,7%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam)

Hệ thống bán hàng của Công ty được xây dựng trên nền tảng vững chắc và uy tín, đi cùng với các chính sách bán hàng cạnh tranh của Công ty. Doanh thu xuất khẩu chiếm 38,7% tổng doanh thu thuần năm 2024 và chiếm 53,4% tổng doanh thu thuần năm 2025 của Công ty, chủ yếu là nguồn doanh thu từ hoạt động sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa. Thị trường tiêu thụ sản phẩm bao bì túi nhựa của Công ty chủ yếu là thị trường nước ngoài, trong đó xuất khẩu sang các nước Châu Âu chiếm 80% - 90% doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa, còn lại là các thị trường Mỹ, Nhật và một số nước Châu Phi. Công ty dự kiến sẽ đi sâu mở rộng tại các thị trường Châu Âu và Châu Phi trong thời gian tới, do đây là những thị trường có khách hàng truyền thống lâu nay của Công ty và sản phẩm thể mạnh của Công ty đáp ứng rất tốt với nhu cầu của những thị trường này. Hoạt động sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa mang lại nguồn lợi nhuận chính cho Công ty (chiếm 92,7% tổng lợi nhuận gộp trong năm 2025).

Hoạt động xuất khẩu tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu hoạt động của Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần từ xuất khẩu đạt 111.999.591.543 đồng, chiếm 62,7% tổng doanh thu thuần và đóng góp 20.311.480.741 đồng lợi nhuận gộp, tương đương 77,3% tổng lợi nhuận gộp. Trong 6 tháng cuối năm 2026, nhu cầu đối với bao bì nhựa xuất khẩu, đặc biệt phục vụ các lĩnh vực thực phẩm, bán lẻ và logistics, được kỳ vọng tiếp tục duy trì ổn định, qua đó hỗ trợ Công ty duy trì hoạt động xuất khẩu là nguồn đóng góp chính vào doanh thu và lợi nhuận.

Hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa được Công ty triển khai trong nước, trong đó thị trường miền Bắc là địa bàn hoạt động chính. Công ty triển khai hoạt động thương mại nhằm tối đa hiệu quả sử dụng vốn, kịp thời cập nhật được các thay đổi của thị trường trong nước cũng như chủ động được nguồn nguyên vật liệu khi thị trường quốc tế có nhiều biến đổi.

10.4 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

- **Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh**

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Trong giai đoạn năm 2024 - 2025, Ban Lãnh đạo Công ty đã triển khai nhiều hoạt động đầu tư nhằm nâng cao năng lực và quy mô sản xuất. Theo đó, toàn bộ Nhà máy sản xuất và hệ thống kinh doanh, bộ phận văn phòng được chuyển sang diện tích 7.000m² tại địa điểm mới ở Khu công nghiệp Tân Quang, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên. Tại đây, Công ty tiếp tục đầu tư mua sắm bổ sung các máy móc sản xuất chuyên dụng và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu cao hơn về chất lượng, mẫu mã sản phẩm của nhiều đối tượng khách hàng, đồng thời thỏa mãn các điều kiện nghiêm ngặt về tiêu chuẩn sản xuất của nước ngoài như Chứng chỉ Tái chế của AENor, Tiêu chuẩn quốc tế BSCI – Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh (*dự kiến trong Quý III/2026 Công ty sẽ được cấp chứng nhận*). Nhờ việc đầu tư thêm máy móc thiết bị mới vào tháng 9 năm 2024, công suất tối đa hiện tại của Công ty đã được nâng cấp lên khoảng 950 tấn/tháng.

➤ **Hiệu quả đầu tư vào Công ty con**

Công ty con: Theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua vào ngày 10/10/2024, Công ty đã thành lập công ty con là CTCP Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam tại Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên để triển khai dự án xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty. Vốn điều lệ thành lập ban đầu của Công ty con là 100 tỷ đồng, trong đó, vốn góp của Công ty mẹ vào Công ty con là 98 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 98%. Tính đến ngày 17/01/2025, Công ty mẹ đã góp đủ vốn 98 tỷ đồng để bổ sung vốn cho Công ty con thực hiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất bao bì nhựa này.

Dự án xây dựng nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty con – Công ty CP Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam được Ban quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Hưng Yên cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8477585880 ngày 15/11/2024 với mục tiêu hoạt động là sản xuất sản phẩm từ plastic (Chi tiết: Sản xuất bao bì nhựa), sản phẩm sản xuất bao bì nhựa này được đặt trên diện đầu ra là bao bì nhựa, quy mô công suất 12.000 tấn sản phẩm/năm, địa chỉ tại lô CN1, đường G6, KCN phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên), tổng vốn đầu tư của dự án là 215.000.000.000 đồng; trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án là: 100.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 46,5% tổng vốn đầu tư. Vốn huy động: 115.000.000.000 đồng. Nhà máy tích sử dụng 11.732 m², diện tích nhà xưởng 15.000 m² và được đầu tư bài bản tổng thể theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và đạt quy mô công suất 12.000 tấn sản phẩm/năm.

Việc Công ty đặt mục tiêu đưa Nhà máy sản xuất bao bì nhựa vào hoạt động từ Quý II/2026 thể hiện sự chủ động của Ban Lãnh đạo trong việc đẩy nhanh tiến độ triển khai, phân đấu hoàn thành và đưa Nhà máy vào vận hành sớm hơn so với tiến độ được phê duyệt, trên cơ sở đánh giá các điều kiện thực tế tại thời điểm lập kế hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, tiến độ thực hiện đã phát sinh yếu tố khách quan ngoài dự kiến. Cụ thể, thị trường lao động xây dựng tại địa phương gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và duy trì đủ số lượng công nhân, dẫn đến chi phí nhân công của đơn vị nhà thầu tăng đáng kể so với dự toán và các điều kiện đã thỏa thuận ban đầu. Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng huy động nguồn lực và tổ chức thi công theo tiến độ dự kiến.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Trước tình hình trên, Công ty và đơn vị nhà thầu đã trao đổi, thương thảo nhằm thống nhất phương án xử lý chi phí nhân công phát sinh để bảo đảm duy trì tiến độ thi công. Tuy nhiên, hai bên chưa đạt được sự thống nhất về việc điều chỉnh chi phí, khiến việc huy động nhân lực và tổ chức thi công bị gián đoạn, qua đó ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các hạng mục của Nhà máy. Ngay khi phát sinh các vướng mắc, Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động làm việc với nhà thầu để tìm kiếm phương án tháo gỡ, đồng thời rà soát các giải pháp nhằm hạn chế tối đa thời gian chậm tiến độ và sớm hoàn thành, đưa Nhà máy vào vận hành.

Đến ngày 30/06/2026, Nhà máy đã hoàn thành khoảng 95% khối lượng xây dựng, chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận tại BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026 là 83.762.927.595 đồng, tăng 42.577.248.089 đồng tương ứng 103,4% so với đầu kỳ. Mặc dù có một số điều chỉnh về tiến độ trong quá trình thi công, dự án vẫn được triển khai theo đúng tiến độ tổng thể đã được phê duyệt. Chi tiết về tiến độ hoàn thiện việc xây dựng và đưa Nhà máy vào vận hành thương mại như sau:

Thời gian	Hạng mục công việc	Tiến độ hiện tại và/hoặc Kết quả dự kiến
Quý 2 năm 2026	Nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng với nhà thầu xây dựng	Hoàn thành tất cả các hạng mục xây dựng
	Nghiệm thu hệ thống, giải pháp phòng cháy, chữa cháy với Công An tỉnh Hưng Yên – Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Hoàn thành, đáp ứng tiêu chuẩn
	Ký hợp đồng mua máy móc, dây chuyền sản xuất	Dự kiến máy móc sẽ được bàn giao đủ trong Quý 3-Quý 4/2026
Quý 3 năm 2026	Nghiệm thu đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật (thoát nước mưa, thoát nước thải, đường giao thông) với Ban Quản lý Khu Công nghiệp (BQL KCN) Phố Nối	Hoàn thành
	Hoàn thiện hồ sơ thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh, hồ sơ hoàn công gói thầu xây dựng, hồ sơ hoàn công gói thầu cơ điện	Hoàn thành
	Chuẩn bị hồ sơ tài liệu nội bộ hoàn công và nộp hồ sơ hoàn công tại BQL KCN tỉnh Hưng Yên	Đang thực hiện
	Lắp đặt và chạy thử nghiệm một số máy móc (5 máy thổi loại cao cấp)	Chạy thử nghiệm máy móc (đạt 15% công suất dự kiến)
Quý 4 năm 2026	Báo cáo kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đến BQL KCN tỉnh Hưng Yên	Đáp ứng đủ điều kiện để đưa công trình vào khai thác, sử dụng
	Hoàn thành việc lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất	Hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất đạt chất lượng kiểm định

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Thời gian	Hạng mục công việc	Tiến độ hiện tại và/hoặc Kết quả dự kiến
Quý 1 năm 2027	Nhà máy chính thức đi vào vận hành thương mại với sản lượng ban đầu dự kiến đạt 400 tấn/tháng	- Doanh thu sản xuất ban đầu của Nhà máy kỳ vọng đạt 12 – 13 tỷ đồng/tháng

Sau khi hoàn thành các hạng mục xây dựng, Công ty phải thực hiện các thủ tục nghiệm thu theo quy định và nhận văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của Ban Quản lý Khu công nghiệp. Việc đưa Nhà máy vào khai thác, sử dụng chỉ được thực hiện sau khi hoàn tất thủ tục nghiệm thu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định. Do đó, thời điểm Nhà máy chính thức được đưa vào vận hành không chỉ phụ thuộc vào tiến độ thi công thực tế mà còn phụ thuộc vào thời gian hoàn tất công tác nghiệm thu và nhận văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. Công ty đang chủ động phối hợp với các bên liên quan để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cần thiết, nhằm rút ngắn thời gian xử lý và sớm đưa Nhà máy vào khai thác, sử dụng.

Nhà máy có công suất thiết kế 12.000 tấn sản phẩm/năm, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng danh mục sản phẩm phục vụ thị trường xuất khẩu. Sau khi vận hành ổn định, công suất sản xuất của Công ty dự kiến tăng từ khoảng 950 tấn/tháng lên 1.500 tấn/tháng, tạo điều kiện tiếp nhận các đơn hàng quy mô lớn và dài hạn, với doanh thu từ hoạt động sản xuất kỳ vọng tăng trên 40% so với năm 2026. Bên cạnh việc nâng cao công suất, Nhà máy được đầu tư hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất hiện đại, đồng bộ, góp phần tối ưu chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng và gia tăng giá trị sản phẩm, qua đó tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

Theo kế hoạch kinh doanh của Công ty, Nhà máy được kỳ vọng sẽ là một trong những dự án trọng điểm, đóng góp khoảng 35% tổng doanh thu của toàn Công ty và khoảng 20% tổng biên lợi nhuận trong năm 2027. Do đó, Ban Lãnh đạo Công ty xác định việc hoàn thành và đưa Nhà máy vào vận hành có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2027.

Trên cơ sở nhu cầu ổn định của thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất được mở rộng và kế hoạch phát triển khách hàng mới, Ban Lãnh đạo đánh giá việc Nhà máy đi vào vận hành sẽ nâng cao hiệu quả khai thác tài sản đầu tư, tạo động lực tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đồng thời củng cố nền tảng phát triển bền vững, nâng cao vị thế cạnh tranh của Công ty trong các năm tiếp theo.

Bảng 9: Các chỉ tiêu hiệu quả đầu tư của Công ty

TT	Các chỉ tiêu hiệu quả	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (%)	3,11	2,8	6,96

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

TT	Các chỉ tiêu hiệu quả	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
2	Tỷ lệ lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần (%)	3,74	3,6	8,68
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	6,49	5,66	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Các chỉ tiêu về hiệu quả đầu tư trong năm 2025 giảm nhẹ so với năm 2024 do Công ty đang trong quá trình đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa (thuộc Công ty con) kéo theo các chi phí phát sinh như chi phí tài chính, chi phí quản lý.... làm giảm tỷ lệ lợi nhuận, đây là giai đoạn thông thường trong việc đầu tư xây dựng nhà máy. Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư, định hướng sản phẩm, kế hoạch phát triển thị trường cho Công ty con để đảm bảo vận hành hiệu quả khi nhà máy đi vào hoạt động.

Thị trường ngành nhựa trong 6 tháng đầu năm 2026 ghi nhận nhiều biến động do chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá dầu mỏ tăng cao sau khi cuộc xung đột tại Trung Đông leo thang. Là doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa với đặc thù nhập khẩu nguyên vật liệu và xuất khẩu thành phẩm, ECO PLASTIC chịu tác động tương đối lớn từ những biến động của thị trường trong ngắn hạn. Mặc dù doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 có sự sụt giảm so với cùng kỳ năm trước, các chỉ tiêu về tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu thuần trong 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty đều được cải thiện. Kết quả này đạt được nhờ Công ty triển khai hiệu quả các biện pháp kiểm soát chi phí vận hành và quản lý chặt chẽ giá vốn hàng bán, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và cải thiện khả năng sinh lời. Trong dài hạn, với định hướng tập trung tăng cường năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, kết quả kinh doanh của Công ty trong những năm tới kỳ vọng sẽ có sự đột phá mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận, các chỉ tiêu về hiệu quả đầu tư sẽ được cải thiện đáng kể.

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

10.5 Các hợp đồng lớn

Bảng 10: Các hợp đồng bán hàng lớn giai đoạn 2024 – 2026

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
1	PO 33048-33068	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 1/2024	4.352	Tháng 2/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
2	PO 33077 – 33090	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 2/2024	7.498	Tháng 3/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
3	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont 4-9	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2024	3.856	Tháng 3,4,5/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
4	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont 10-15	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 3/2024	3.892	Tháng 5,6,7/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
5	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-block/90T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 6/2024	3.371	Tháng 6,7,8/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
6	PO. PNI-ECO/ 2024/Tshirt	PNI	Bao bì nhựa	Tháng 9/2024	3.392	Tháng 10,11/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
-CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
7	14102024/HĐMB/ST-CT	Công ty Cổ phần Trịnh Nghiên	Hạt nhựa	Tháng 10/2024	2.835	Tháng 10/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
8	02092024/ST-LHP 010/2024/LHP-ST	Công ty TNHH Bao bì Liên Hoàn Phát	Hạt nhựa	Tháng 11/2024	1.615	Tháng 11/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
9	2612/2024/ST-SVHN	Công ty TNHH Cách nhiệt Sao Việt Hà Nội	Hạt nhựa	Tháng 12/2024	1.731	Tháng 12/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
10	PO.MP-ECO/ 2024/Tshirt trial	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 11/2024	3.244	Tháng 12/2024 đến Tháng 1/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
11	PO. HAPL-ECO/2024/ NAP Tshirt	HAPL	Bao bì nhựa	Tháng 10/2024	4.131	Tháng 12/2024 đến 1,2,3/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
12	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-clear/180T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 11/2024	6.705	Tháng 11,12/2024 đến 1/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có



BẢN CÁO BẠCH
-CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
13	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-clear/180T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 12/2024	6.706	Tháng 3,4,5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
14	PO. SYM-ECO/ TLD/2025/Cont1+T1+F1	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 1/2025	1.892	Tháng 3,4,5/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
15	PO. AVC- ECO/2025/Flat	AVC	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.726	Tháng 2,3/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
16	PO. SYM-ECO/ TLD/2025/Tshirt	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	2.285	Tháng 4,5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
17	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont2+T2+F3	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.642	Tháng 5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
18	PO. PAM-ECO/ 2025/Cont 1+2	PAC MAL	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.736	Tháng 4,5/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
19	PO. EVP-ECO/ 2025/Cont1+2	EVPLAST	Bao bì nhựa	Tháng 3/2025	1.818	Tháng 4/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
20	PO. ECP-ECO/2025/33568 – 33592	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 5/2025	5.076	Tháng 6,7/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
21	PO. ECP-ECO/2025/33661 – 33668	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.671	Tháng 7,8/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
22	PO. SJC-ECO/2025/Cont 5-6-7	STJ	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	2.193	Tháng 8/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
23	TLD 8-9-10, F7-8-9 Eco-Sym	Sym	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.343	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
24	LTS-Eco Sacme	LTS	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	1.905	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
25	Eco-TNP 16-20	TNP	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.109	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
26	0901/2025/HĐMB/ST-TĐ	Công ty Cổ phần Thuận Đức	Hạt nhựa	Tháng 01/2025	6.497	Tháng 01/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
27	2602/2025/HĐMB/ST-QĐ	Công ty TNHH Dầu tư và Phát triển Thương mại Quốc Đạt	Hạt nhựa	Tháng 02/2025	1.415	Tháng 02/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
28	1903/2025/HĐMB/ST-LP	Công ty Cổ phần Leepak	Hạt nhựa	Tháng 03/2025	5.089	Tháng 03/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
29	1004/2025/HĐMB/ST-T.O.P	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Du lịch T.O.P Việt Nam	Hạt nhựa	Tháng 04/2025	1.593	Tháng 04/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
30	1004/2025/HĐMB/ST-HUNG HIEN	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Bao bì Hùng Hiền	Hạt nhựa	Tháng 06/2025	1.470	Tháng 06/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
31	21095123	CHEVRON PHILLIPS CHEMICALS ASIA PTE.LTD	Hạt nhựa	Tháng 07/2025	4.736	Tháng 08/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
32	S25HY3127	EVERLIGHT COMMODITY PTE LTD	Hạt nhựa	Tháng 05/2025	2.405	Tháng 09/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
33	ZTF9/25149JJ	IVICT (Singapore) Pte LTD	Hạt nhựa	Tháng 08/2025	3.752	Tháng 11/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
34	SCA253452342	AN PHAT INTERNATIONAL, INC	Hạt nhựa	Tháng 08/2025	3.591	Tháng 12/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
35	PO.PAK-ECO/2026/Cont 1	AS PAK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	1.140	Tháng 04/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
36	PO.CEK-ECO/2026/Cont 1	COOP E.KES	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	1.700	Tháng 03/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
37	PO. ECP-ECO/2026/Flat 253	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	19.286	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
38	PO.EP-ECO/2026/ Cont 1+ 2 Tshirt	EMO PLA SA	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	5.262	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
39	PO.GTUK-ECO/2026/Bin Liner 484	G.Trading UK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	8.132	Tháng 06/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
40	PO.KSH-ECO/2026/Cont 1	KO. SHO. HON	Bao bì nhựa	Tháng 03/2026	6.816	Tháng 08/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
41	PO.LA-ECO/2026/Dstring 19	LA M. PAP	Bao bì nhựa	Tháng 04/2026	3.459	Tháng 06/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
42	PO.LACA-ECO/2026/Tshirt Cont 1	LACA	Bao bì nhựa	Tháng 02/2026	5.009	Tháng 08/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
43	PO.TEC-ECO/2026/Tender 519	TEC.PACK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	10.989	Tháng 12/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
44	PO. SYM-ECO/TLTD/2026/Tshirt	SYM	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	24.762	Tháng 09/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
45	PO.RHP-ECO/2026/Cont 2	RH.P	Bao bì nhựa	Tháng 03/2026	2.507	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của ECO PLASTIC

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

10.6 Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

Bảng 11: Các khách hàng lớn của Công ty

STT	Tên khách hàng	Sản phẩm, dịch vụ chính	Thời gian giao dịch	Giá trị hàng mua (tỷ đồng)	Giá trị giao dịch trên Doanh thu bán hàng	Mối quan hệ (*)
1	HAPL	Bao bì nhựa	2024	84,81	18,68%	Không
2	E.I LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2024	32,61	7,18%	Không
3	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2024	23,22	5,11%	Không
4	S.S.U, LDA (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2024	22,18	4,88%	Không
5	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2024	22,95	5,06%	Không
6	TEC (Tây Ban Nha)	Bao bì nhựa	2024	15,38	3,39%	Không
7	C.E (ESTONIA)	Bao bì nhựa	2024	8,37	1,84%	Không
8	EVP (Pháp)	Bao bì nhựa	2024	7,00	1,54%	Không
9	RHP LTD (Ai-len)	Bao bì nhựa	2024	6,34	1,40%	Không
10	E.I LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2025	23,77	5,08%	Không
11	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2025	18,02	3,85%	Không
12	HAPL	Bao bì nhựa	2025	20,3	4,34%	Không
13	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2025	17,2	3,68%	Không
14	MP SL	Bao bì nhựa	2025	14,4	3,08%	Không
15	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2025	36,2	7,74%	Không
16	S.S.U, LDA (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2025	20,8	4,45%	Không
17	TEC (Tây Ban Nha)	Bao bì nhựa	2025	17,9	3,83%	Không
18	SYM (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2026	24,7	-	Không
19	HAPL	Bao bì nhựa	2026	10,9	-	Không
20	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2026	8,1	-	Không

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của ECO PLASTIC

[Hết nội dung tại trang này]